

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN
KỸ THƯƠNGCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày __ tháng __ năm 2026

BẢN THÔNG TIN CẬP NHẬT BẢN CÁO BẠCH

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng số 45/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09/03/2026)

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tên Tổ Chức Phát Hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương
(“Tổ Chức Phát Hành” hay “TCBS” hay “Công Ty”)
 2. Địa chỉ trụ sở chính : Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D’Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
 3. Điện thoại : 024.3944 6368
Fax : 024.3944 6583
Website : www.tcbs.com.vn
 4. Vốn điều lệ đăng ký : 27.744.533.250.000 VND (Hai mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi bốn tỷ năm trăm ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)
 5. Vốn điều lệ thực góp¹ : 27.744.533.250.000 VND (Hai mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi bốn tỷ năm trăm ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)
 6. Mã cổ phiếu (nếu có) : TCX
 7. Nơi mở tài khoản thanh toán : Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam
Số hiệu tài khoản : 13833336666024
 8. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Mã số doanh nghiệp 0102935813 do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/05/2018, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 23/06/2026 bởi Phòng Đăng ký kinh doanh và tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính Thành phố Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh chính : - Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán. Chi tiết: môi giới chứng khoán (Mã ngành: 6612 (Chính));
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán (Mã ngành: 6619).
- Sản phẩm/dịch vụ chính : - Môi giới chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán.

¹ Tại ngày của Bản thông tin cập nhật Bản cáo bạch này, Tổ Chức Phát Hành đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công Ty căn cứ theo Báo cáo kết quả phát hành số 010207/26/BC-TCBS ngày 02 tháng 07 năm 2026; Hiện Tổ Chức Phát Hành đang trong quá trình báo cáo kết quả chào bán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trước khi thực hiện đăng ký cập nhật Giấy phép thành lập và hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

9. Giấy phép thành lập và hoạt động : Số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/05/2018, được điều chỉnh lần gần nhất theo Giấy phép điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 90/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/07/2026.

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN ĐÃ ĐƯỢC CẤP

Ngày 04/11/2025, Hội đồng Quản trị của Công Ty đã thông qua Nghị quyết số 010411/25/NQ-HĐQT-TCBS về việc phê duyệt các công việc liên quan đến việc chào bán trái phiếu ra công chúng với tổng mệnh giá tối đa 5.000.000.000.000 Đồng (“**Nghị Quyết 010411**”).

Ngày 07/01/2026, Hội đồng Quản trị của Công Ty đã thông qua Nghị quyết số 010701/26/NQ-HĐQT-TCBS về việc sửa đổi Phương án phát hành trái phiếu ra công chúng thành nhiều đợt của Công Ty đính kèm Nghị Quyết 010411 của Hội đồng Quản trị Công Ty.

Ngày 09/03/2026, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 45/GCN-UBCK (“**Giấy Chứng Nhận Đăng Ký Chào Bán**”) cho Công Ty. Theo đó, phương án chào bán trái phiếu đã được phê duyệt như sau:

1. Tên Trái Phiếu

Trái Phiếu TCXPO2628001, Trái Phiếu TCXPO2629002, Trái Phiếu TCXPO2628003, và Trái Phiếu TCXPO2628004.

2. Loại Trái Phiếu

Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm.

3. Mệnh Giá

100.000 VND (một trăm nghìn Đồng)/Trái Phiếu.

4. Tổng Số Lượng Trái Phiếu, Tổng Giá Trị Trái Phiếu Theo Mệnh Giá Trái Phiếu Chào Bán

Đợt chào bán	Tên trái phiếu	Số lượng trái phiếu	Giá trị phát hành theo mệnh giá (tỷ VND)	Thời gian phân phối
Đợt 1	Trái Phiếu TCXPO2628001	10.000.000	1.000	Trong vòng 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán có hiệu lực.
Đợt 2	Trái Phiếu TCXPO2629002	10.000.000	1.000	Dự kiến từ Quý II/2026 – Quý III/2026 (sau khi Đợt 1 kết thúc chào bán)
Đợt 3	Trái Phiếu TCXPO2628003	15.000.000	1.500	Dự kiến từ Quý II/2026 – Quý IV/2026 (sau khi Đợt 2 kết thúc chào bán)
Đợt 4	Trái Phiếu TCXPO2628004	15.000.000	1.500	Dự kiến từ Quý II/2026 – Quý IV/2026 (sau khi Đợt 3 kết thúc chào bán)
Tổng cộng		50.000.000	5.000	

5. Phương thức phân phối:

Theo phương án nêu trong Bản Cáo Bạch.

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG ĐỢT 1

1. Tên trái phiếu đã phát hành: **TCXPO2628001**
2. Số lượng chứng khoán đã phát hành: 10.000.000 (mười triệu) trái phiếu, tương đương 100% tổng số trái phiếu chào bán.
3. Ngày kết thúc đợt chào bán: 01/04/2026
4. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ Đồng).
5. Tổng chi phí: 295.000.000 VND (Hai trăm chín mươi lăm triệu Đồng).
 - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
 - Phí phân phối trái phiếu (nếu có): 0 đồng.
 - Phí kiểm toán: 200.000.000 VND (hai trăm triệu Đồng).
 - Phí đại diện người sở hữu trái phiếu: 70.000.000 VND (Bảy mươi triệu Đồng).
 - Phí nhận giấy phép chào bán trái phiếu ra công chúng: 25.000.000 VND (Hai mươi lăm triệu Đồng).
6. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 999.705.000.000 VND (Chín trăm chín mươi chín tỷ bảy trăm lẻ năm triệu Đồng).
7. Thông tin tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán: Toàn bộ tiền thu được từ phát hành trái phiếu TCXPO2628001 được Công Ty sử dụng đúng mục đích phát hành như nêu tại Bản Cáo Bạch. Cụ thể như sau:

STT	Nội dung sử dụng vốn	Giá trị đã sử dụng (VND)
1	Đầu tư cho hoạt động giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán của Công Ty	500.000.000.000
2	Đầu tư cho hoạt động tự doanh chứng khoán (bao gồm kinh doanh cổ phiếu, trái phiếu) và đầu tư giấy tờ có giá.	500.000.000.000
Tổng (1+2)		1.000.000.000.000

IV. NHỮNG THÔNG TIN THAY ĐỔI TRONG BẢN CÁO BẠCH (cấp theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng số 45/GCN-UBCK ngày 09/03/2026)

1. Thông Tin Chung Về Tổ Chức Phát Hành

Cập nhật thông tin tại Phần IV, Mục 1 “Tóm Tắt Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển Của Tổ Chức” như sau:

- Tên đầy đủ : CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUƠNG
- Tên viết tắt : TECHCOM SECURITIES
- Tên viết bằng tiếng nước ngoài : TECHCOM SECURITIES JOINT STOCK COMPANY
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần : Số 0102935813 được cấp lần đầu ngày 30/05/2018 bởi Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội, cấp đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 23/06/2026 bởi Phòng Đăng ký kinh doanh và tài chính doanh nghiệp - Sở Tài chính Thành phố Hà Nội

- Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán : Số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/05/2018, được điều chỉnh lần gần nhất theo Giấy phép điều chỉnh : Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 90/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/07/2026
- Logo : 
- Loại hình doanh nghiệp : Công ty đại chúng
- Trụ sở chính : Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại : 024.39446368 - Fax: 024.39446583
- Website : <http://www.tcbs.com.vn>
- Vốn điều lệ đăng ký : 27.744.533.250.000 VND (Hai mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi bốn tỷ năm trăm ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)
- Vốn điều lệ thực góp² : 27.744.533.250.000 VND (Hai mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi bốn tỷ năm trăm ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng)
- Ngành nghề kinh doanh chính :
 - Môi giới hợp đồng hàng hóa và chứng khoán. Chi tiết: môi giới chứng khoán (Mã ngành: 6612 (Chính));
 - Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán (Mã ngành: 6619).
- Nghiệp vụ kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động :
 - Môi giới chứng khoán;
 - Tự doanh chứng khoán;
 - Tư vấn đầu tư chứng khoán;
 - Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
- Đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Xuân Minh – Chủ tịch HĐQT
- Mã cổ phiếu : TCX
- Sàn niêm yết : Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

2. Tóm Tắt Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển Của Tổ Chức Phát Hành:

Cập nhật thông tin tại Phần IV, Mục 2 “Tóm Tắt Quá Trình Hình Thành Và Phát Triển Của Tổ Chức” như sau, bổ sung một số sự kiện tới thời điểm tháng 05 và tháng 07 năm 2026:

Thời gian	Sự kiện
09/2008	TCBS được cấp giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 98/UBCK-GP của UBCKNN.

² Tại ngày của Bản thông tin cập nhật Bản cáo bạch này, Tổ Chức Phát Hành đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công Ty căn cứ theo Báo cáo kết quả phát hành số 010207/26/BC-TCBS ngày 02 tháng 07 năm 2026; Hiện Tổ Chức Phát Hành đang trong quá trình báo cáo kết quả chào bán với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trước khi thực hiện đăng ký cập nhật Giấy phép thành lập và hoạt động và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Thời gian	Sự kiện
01/2010	TCBS trở thành thành viên chính thức tại HNX và HSX.
12/2014	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều chỉnh số 34/GPĐC-UBCK ngày 10/12/2014, điều chỉnh tăng vốn điều lệ lên 1.000.000.000.000 VND.
01/2016	TCBS cho ra mắt hệ thống tư vấn tài chính trực tuyến TCWealth hay còn gọi là Robo-advisor đầu tiên tại Việt Nam.
02/2016	TCBS đã được tạp chí Finance Asia công nhận là “Nhà thu xếp chứng khoán nợ tốt nhất Việt Nam” năm 2016 ³ và tạp chí Alpha Southeast Asia công nhận là “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam (2007-2016)” ⁴ .
07/2017	TCBS cho ra mắt sản phẩm tài khoản đầu tư chứng khoán trực tuyến iWealth Pro, với mục tiêu mang đến lợi ích vượt trội và trải nghiệm mới mẻ cho khách hàng khi áp dụng công nghệ để cắt giảm các chi phí.
03/2018	TCBS nhận được Quyết định số 222/QĐ-UBCK của Chủ tịch UBCKNN về việc chấp thuận cho TCBS được thực hiện chuyển đổi hình thức pháp lý thành công ty cổ phần.
05/2018	TCBS nhận được Giấy phép thành lập và hoạt động CTCK số 125/GP-UBCK ngày 30/05/2018 do UBCKNN cấp và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102935813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội (nay là Sở Tài chính Thành phố Hà Nội) cấp lần đầu ngày 30/05/2018.
07/2018	TCBS được vinh danh là “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam” năm 2018 bởi tạp chí Finance Asia ⁵ . Đây là lần thứ hai TCBS dành được giải thưởng quan trọng này.
10/2018	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều chỉnh số 85/GPĐC-UBCK ngày 16/10/2018, điều chỉnh tăng vốn điều lệ lên 1.058.201.050.000 VND.
06/2019	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều chỉnh số 37/GPĐC-UBCK ngày 13/06/2019, điều chỉnh tăng vốn điều lệ lên 1.123.595.510.000 VND.
03/2020	TCBS trở thành công ty đầu tiên chính thức cho ra mắt dịch vụ mở tài khoản chứng khoán 100% online, đem lại sự tiện lợi và nhiều lợi ích cho khách hàng.
11/2020	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều chỉnh số 72/GPĐC-UBCK ngày 04/11/2020, điều chỉnh tăng vốn điều lệ lên 1.124.246.800.000 VND.
Trong năm 2020	TCBS lần thứ 3 liên tiếp được vinh danh tại hạng mục “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam” bởi tạp chí The Asset và tạp chí Finance Asia ⁶ .
04/2021	- TCBS hoàn thành ký kết hợp đồng vay hợp vốn tín chấp trị giá 170 triệu USD với nhóm định chế tài chính Đài Loan, thiết lập kỷ lục mới về giá trị hạn mức vay vốn quốc tế của một CTCK tại Việt Nam. - TCBS hoàn thành và cho ra mắt nền tảng đầu tư cộng đồng (Social investing) đầu tiên của Việt Nam dành cho cổ phiếu mang tên iCopy.
05/2021	TCBS được UBCKNN cấp (i) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh chứng khoán phái

³ <https://baodautu.vn/techcom-securities-tao-dung-thanh-cong-bang-su-khac-biet-d50545.html>

⁴ <https://alphasoutheastasia.com/awards/19th-financial-institution-awards-2007-2025-vietnam/>

⁵ <https://www.financeasia.com/article/emfinanceasia-em-country-awards-singapore-to-vietnam/444638>

⁶ <https://www.financeasia.com/article/financeasia-country-awards-2020-why-they-won-part-5/462241>

Thời gian	Sự kiện
	sinh số 09/GCN-UBCK ngày 11/05/2021 và (ii) Giấy chứng nhận đủ điều kiện cung cấp dịch vụ bù trừ, thanh toán giao dịch chứng khoán phái sinh với tư cách thành viên bù trừ trực tiếp số 10/GCN-UBCK ngày 11/05/2021.
07/2021	TCBS lần thứ 4 được vinh danh tại hạng mục giải thưởng “Nhà tư vấn trái phiếu tốt nhất Việt Nam” của tạp chí Finance Asia ⁷ .
10/2021	TCBS chính thức ra mắt dịch vụ giao dịch phái sinh iFuture với nhiều tiện ích khác biệt với truyền thống, được tự động, tức thời và chỉ với 1 chạm.
Trong năm 2021	TCBS bước vào sân chơi cổ phiếu, mở ra giai đoạn 5 năm phát triển mới 2021 - 2025 - tập trung hoàn thiện hệ sinh thái công nghệ tài chính Wealthtech.
03/2022	TCBS được UBCKNN cấp Giấy Phép Điều chỉnh số 27/GĐC-UBCK ngày 18/03/2022, điều chỉnh vốn điều lệ lên 1.126.140.700.000 VND.
04/2022	Với chiến lược Wealthtech, TCBS được vinh danh tại hạng mục “Áp dụng công nghệ sáng tạo nhất 2022” ⁸ do tạp chí Finance Asia trao tặng, ghi nhận cho những nỗ lực của TCBS trong sáng tạo và tiên phong đổi mới chất lượng dịch vụ và nền tảng công nghệ nhằm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
06/2022	TCBS tiên phong ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain) và Hợp đồng thông minh (Smart contract) vào quản lý giao dịch và quyền sở hữu TPDN.
08/2022	TCBS được tạp chí Asia Business Review vinh danh với giải thưởng “Công nghệ xuất sắc Việt Nam 2022” hạng mục “Dữ liệu lớn – Ngân hàng” với phần mềm TCAAnalysis – Hệ thống phân tích tài chính toàn diện cho hơn 1.350 doanh nghiệp niêm yết ⁹ .
02/2023	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 1.126.994.200.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 18/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 21/02/2023 về thay đổi vốn điều lệ.
06/2023	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 2.176.994.200.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 54/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 30/06/2023.
Trong năm 2023	TCBS nhận được giải thưởng “Digital Wealth Manager of the Year”, “Best Data Analytics Project” do tạp chí The Asset bình chọn ¹⁰ , và giải thưởng “Most Innovative Use of Technology” ¹¹ tại diễn đàn Finance Asia Country Awards.
03/2024	TCBS lần đầu tiên chào bán trái phiếu của TCBS ra công chúng. TCBS đã chào bán các trái phiếu TCSCPO2325001, TCSCPO2325002 và TCSCPO2325003 với tổng giá trị chào bán theo mệnh giá là 1.500.000.000.000 VND theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 23/GCN-UBCK ngày 22/03/2024 và Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 24/GCN-UBCK ngày 22/03/2024.

⁷ <https://www.financeasia.com/article/financeasia-i-country-awards-2021-why-they-won-part-4/471186>

⁸ <https://www.financeasia.com/article/winners-financeasia-country-awards-2022-southeast-asia/478143>

⁹ <https://asianbusinessreview.com/event/asian-experience-awards#page-past-winners/>

¹⁰ <https://cafef.vn/tcbs-lai-448-ty-dong-quy-1-2023-tang-von-them-10000-ty-dong-188230420161317348.chn>

¹¹ <https://www.financeasia.com/article/financeasia-awards-2022-2023-winner-write-ups-southeast-asia/485699>

Thời gian	Sự kiện
06/2024	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 2.179.246.800.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 49/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 25/06/2024 thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
07/2024	TCBS nhận được nhiều giải thưởng tại “Global Business Outlook” ¹² , “Asian Technology Excellence Awards” ¹³ , “International Finance Awards” ¹⁴ , “Finance Asia Country Awards” ¹⁵ và tại Diễn đàn Cấp cao Cổ vấn tài chính Việt Nam.
09/2024	- TCBS nhận cú đúp giải thưởng tại Asian Technology Excellence Awards 2024¹⁶: • Giải thưởng “Ứng dụng công nghệ AI xuất sắc nhất Việt Nam” cho phần mềm TCAnalysis (Vietnam Technology Excellence Award for AI - Financial Technology for TCAnalysis) • Giải thưởng “Ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực Fintech xuất sắc nhất Việt Nam” cho nền tảng môi giới trái phiếu iConnect (Vietnam Technology Excellence Award for Fintech - Financial Technology for iConnect) - Ra mắt hạng Hội viên Diamond - Tinh Hoa Hội Tụ, Đẳng Cấp Vươn Tầm, TCBS chính thức hoàn thiện hệ thống 4 hạng Hội viên cao cấp (Silver, Gold, Platinum, Diamond), đem đến trải nghiệm vượt trội cùng những đặc quyền hấp dẫn dành riêng cho từng khách hàng.
10/2024	- TCBS được vinh danh giải thưởng từ Asian Experience Awards 2024 tại hạng mục “Trải nghiệm số của năm tại Việt Nam - Màng công nghệ tài chính” (Vietnam Digital Experience of the Year – Financial Technology)¹⁷. - TCBS nhận cú đúp giải thưởng tại Euromoney Securities Houses Awards 2024: • “Công ty Chứng khoán sáng tạo nhất Việt Nam”¹⁸ (Most Innovative Securities House in Vietnam). • “Nhà tư vấn và cung cấp dịch vụ trái phiếu tốt nhất Việt Nam”¹⁹ (Best for Fixed Income in Vietnam).
12/2024	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 19.613.221.200.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 92/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 09/12/2024 thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
06/2025	- TCBS nhận các giải thưởng: • “Trải nghiệm quản lý tài sản kỹ thuật số tốt nhất Việt Nam” (Best Digital Wealth Management Experience)²⁰ do The Asset Triple A Digital Awards 2025 vinh danh; và • “Ứng dụng công nghệ tiên tiến nhất Việt Nam” do Finance Asia vinh danh, đây là lần

¹² <https://globalbusinessoutlook.com/award-winners-2024-finance/>

¹³ <https://asianbusinessreview.com/event/asian-technology-excellence-awards#page-past-winners/>

¹⁴ <https://awards.internationalfinance.com/award-winners/winners-of-financial-awards-2024/>

¹⁵ <https://www.financeasia.com/article/winners-financeasia-awards-2024-southeast-asia/495590>

¹⁶ <https://asianbusinessreview.com/co-written-partner/event-news/asian-technology-excellence-awards-2024-showcases-top-digitally-innovative-companies-in-asia>

¹⁷ <https://asianbusinessreview.com/event/asian-experience-awards#page-past-winners/>

¹⁸ <https://www.euromoney.com/awards/securities-houses-awards/2024-results/#asia>

¹⁹ <https://www.euromoney.com/awards/securities-houses-awards/2024-results/#asia>

²⁰ <https://www.theasset.com/awards/theassetdigital-initiatives-award-25>

Thời gian	Sự kiện
	thứ 4 liên tiếp TCBS đạt giải thưởng này ²¹ .
	- TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 20.801.580.210.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 33/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 30/06/2025 thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ.
09/2025	- TCBS hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng và được VSDC cấp mã chứng khoán: TCX. - TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 23.113.080.210.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 93/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 19/09/2025 thông qua chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng.
10/2025	Cổ phiếu TCX chính thức giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh kể từ ngày 21/10/2025.
03/2026	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 23.115.834.960.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 36/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 17/03/2026 thông qua chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty.
05/2026	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 27.738.968.030.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 71/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 15/06/2026 thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024.
07/2026	TCBS đã tăng vốn điều lệ lên 27.744.533.250.000 VND theo Giấy Phép Điều chỉnh số 90/GPĐC-UBCK do UBCKNN cấp ngày 21/07/2026 thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty.

3. Cơ Cấu Tổ Chức Của Tổ Chức Phát Hành:

Cập nhật thông tin tại Phần IV, Mục 3 “*Cơ Cấu Tổ Chức Của Tổ Chức Phát Hành*” như sau, cập nhật thông tin tỷ lệ sở hữu của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam tại TCBS:

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam

↓ 79,7995%

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương có công ty mẹ là Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (“**Techcombank**”). Tính đến ngày 02/07/2026, Techcombank sở hữu 2.213.999.892 cổ phần tại TCBS, với tỷ lệ biểu quyết là 79,7995%.

4. Cơ Cấu Quản Trị Và Bộ Máy Quản Lý Của Tổ Chức Phát Hành:

Cập nhật thông tin tại Phần IV, Mục 4 “*Cơ Cấu Quản Trị Và Bộ Máy Quản Lý Của Tổ Chức Phát Hành*”, bổ sung thêm bộ phận Thị trường vốn cổ phần.

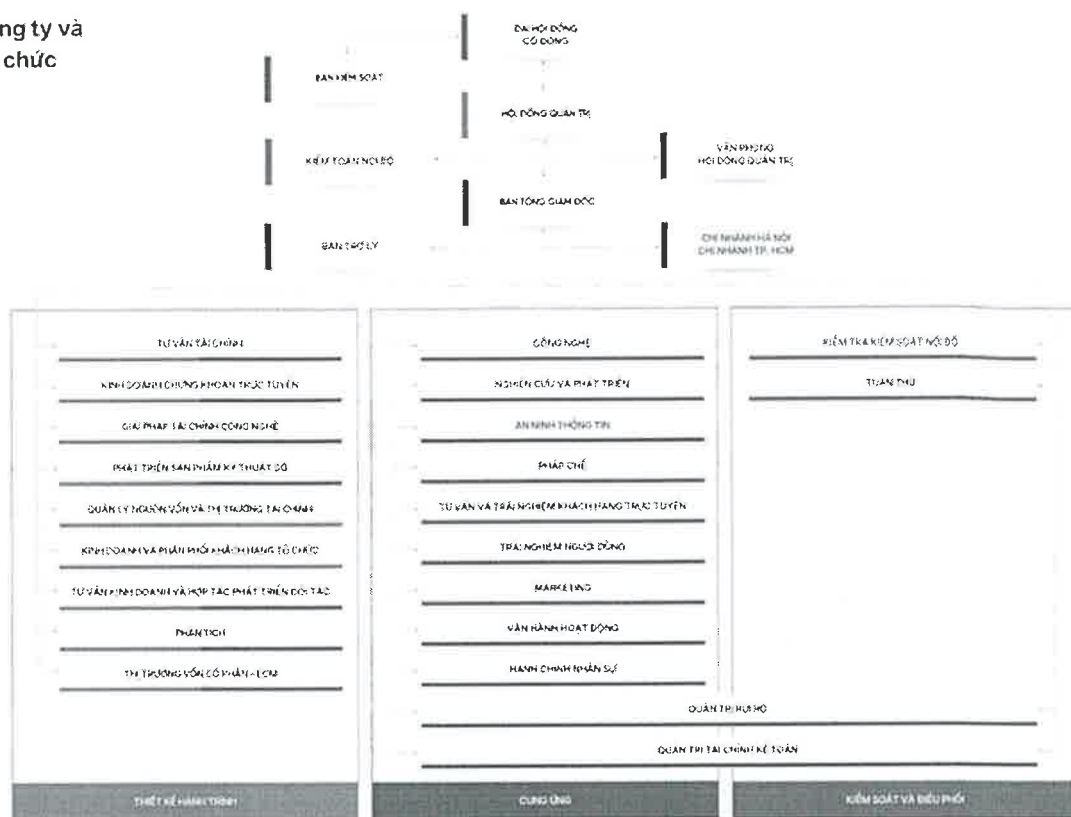
Mô hình quản trị hiện tại của Tổ Chức Phát Hành được thiết lập theo cấu trúc tối ưu để hỗ trợ HĐQT quản lý, điều hành bao quát cả Công Ty cũng như thúc đẩy tính minh bạch và hiệu quả thực hiện công việc bằng việc phân chia rõ ràng trách nhiệm giữa các bộ phận điều hành, kinh doanh, hỗ trợ nhằm đảm bảo lợi ích tổng

²¹ <https://www.financeasia.com/article/financeasia-awards-2025-southeast-asia-winners-announced/501951>

thẻ của Công Ty.

Cấu trúc bộ máy quản trị và quản lý của Tổ Chức Phát Hành được thể hiện tại sơ đồ sau:

Cơ cấu công ty và Bộ máy tổ chức



Nguồn: Tổ Chức Phát Hành

4.1. Hệ Thống Các Phòng Ban

Thi trường vốn cổ phần – ECM

- Kinh doanh dịch vụ tư vấn thị trường vốn cổ phần;
- Thực hiện các giao dịch trên thị trường vốn cổ phần (ví dụ: phát hành, niêm yết, phân phối);
- Theo dõi, quản lý sau phát hành.

5. Thông Tin Về Công Ty Mẹ, Công Ty Con Của Tổ Chức Phát Hành, Những Công Ty Nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần, Phần Vốn Góp Chi Phối Đối Với Tổ Chức Phát Hành, Những Công Ty Mà Tổ Chức Phát Hành Nắm Quyền Kiểm Soát Hoặc Cổ Phần, Phần Vốn Góp Chi Phối Trong 02 (Hai) Năm Liên Tục Liên Trước Năm Đăng Ký Chào Bán Và Đến Thời Điểm Hiện Tại.

Bổ sung thông tin tại Phần IV, Mục 5.1 “*Thông Tin Về Công Ty Mẹ Của Tổ Chức Phát Hành*” như sau:

Tỷ lệ sở hữu và tỷ lệ biểu quyết của Techcombank tại TCBS tại ngày 02/07/2026: 79,7995%

6. Các Mốc Thời Gian Tăng Vốn Điều Lệ Của Tổ Chức Phát Hành Kể Từ Thời Điểm Hoạt Động Theo Hình Thức Công Ty Cổ Phần Đến Nay:

Cập nhật thông tin tại Phần IV, Mục 6.2 “*Các Mốc Thời Gian Tăng Vốn Điều Lệ Của Tổ Chức Phát Hành Kể Từ Thời Điểm Hoạt Động Theo Hình Thức Công Ty Cổ Phần Đến Nay*” như sau, theo đó TCBS bổ sung các sự kiện tăng vốn tại thời điểm gần nhất tháng 05 năm 2026.

Quá trình tăng vốn điều lệ của Tổ Chức Phát Hành kể từ thời điểm hoạt động theo hình thức công ty cổ phần

Thời điểm tăng vốn	Vốn điều lệ thực góp sau khi tăng vốn (đồng)	Giá trị vốn tăng thêm (đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp
17/03/2026	23.115.834.960.000	2.754.750.000	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 022612/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 26/12/2025; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 011201/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 12/01/2026; - Giấy Phép Điều chỉnh số 36/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 17/03/2026 về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 12 ngày 16/04/2026.	- ĐHĐCĐ - UBCKNN - Sở Tài chính
26/05/2026	27.738.968.030.000	4.623.133.070.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	- Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 012111/25/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 21/11/2025; - Nghị quyết ĐHĐCĐ Công Ty số 012504/26/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 25/04/2026; - Nghị quyết HĐQT Công Ty số 012804/26/NQ-HĐQT-TCBS ngày 28/04/2026; - Giấy Phép Điều chỉnh số 71/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 15/06/2026 về thay đổi vốn điều lệ; - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 13 ngày 23/06/2026.	- ĐHĐCĐ - UBCKNN - Sở Tài chính

Ý kiến của đơn vị kiểm toán đối với các đợt tăng vốn trên:

Tại Báo cáo về vốn điều lệ đã góp cho giai đoạn từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/06/2025 đã được kiểm toán, đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY có ý kiến chấp thuận toàn phần như sau: *“Theo ý kiến của chúng tôi, các thông tin trình bày trong Báo cáo về vốn điều lệ đã góp của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương cho giai đoạn từ 01/01/2015 đến ngày 30/06/2025 đã được lập trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ và phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo về vốn điều lệ đã góp.”*

Tại Báo cáo thay đổi vốn góp của chủ sở hữu và thặng dư vốn cổ phần cho giai đoạn từ ngày 01/07/2025 đến ngày 22/09/2025 đã được kiểm toán, đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY có ý kiến chấp thuận toàn phần như sau: *“Theo ý kiến của chúng tôi, các thông tin trình bày trong Báo cáo thay đổi vốn góp của chủ sở hữu và thặng dư vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương cho giai đoạn từ 01/07/2025 đến ngày 22/09/2025 đã được lập trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ và phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo thay đổi vốn góp của chủ sở hữu và thặng dư vốn cổ phần.”*

Tại Báo cáo thay đổi vốn điều lệ đã góp của chủ sở hữu từ đợt tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2025 đã được kiểm toán, đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY có ý kiến chấp thuận toàn phần như sau: *“Theo ý kiến của chúng tôi, các thông tin trình bày trong Báo cáo thay đổi vốn điều lệ của chủ sở hữu từ đợt tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương đã được lập trên các khía cạnh trọng yếu, tuân thủ và phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo thay đổi vốn điều lệ đã góp của chủ sở hữu.”*

7. Thông Tin Về Chứng Khoán Đang Lưu Hành:

Cập nhật thông tin tại Phần IV, Mục 7 “Thông Tin Về Chứng Khoán Đang Lưu Hành” như sau:

6.1 Cổ Phiếu Phổ Thông

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Cổ đông trong nước	2.511.207.092	90,51178%
1.1	Cá nhân	268.756.561	9,68683%
1.2	Tổ chức	2.242.450.531	80,82495%
2	Cổ đông nước ngoài	263.246.233	9,48822%
2.1	Cá nhân	673.056	0,02426%
2.2	Tổ chức	262.573.177	9,46396%
3	Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	0,00000%
Tổng:		2.774.453.325	100,00%

Nguồn: Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm 02/07/2026

6.2 Các Loại Chứng Khoán Khác**6.2.1 Các trái phiếu đã phát hành**

Tại thời điểm của Bản Cáo Bạch này, Tổ Chức Phát Hành có các trái phiếu đã phát hành nhưng chưa

đến thời hạn thanh toán với các đặc điểm như sau:

a) Các Trái Phiếu Chào Bán Ra Công Chúng:

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Giá trị mệnh giá đang lưu hành (VND)	Đặc điểm
1	TCXPO2628001	24 tháng	01/04/2026	01/04/2028	1.000.000.000.000	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, và không có bảo đảm
Tổng:					1.000.000.000.000	

Nguồn: Tổ Chức Phát Hành

b) Các Trái Phiếu Chào Bán Riêng Lẻ

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Giá trị mệnh giá đang lưu hành (VND)	Đặc điểm
1	TCX12501	36 tháng	04/04/2025	04/04/2028	500.000.000.000	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, và không có bảo đảm
2	TCX12502	36 tháng	12/05/2025	12/05/2028	500.000.000.000	
3	TCX12504	15 tháng	25/12/2025	25/03/2027	67.000.000.000	
4	TCX12506	15 tháng	31/12/2025	31/03/2027	500.000.000.000	
Tổng:					1.567.000.000.000	

Nguồn: Tổ Chức Phát Hành

[Phần còn lại của trang này được chủ ý để trống]

6.2.2 Các chứng quyền có bảo đảm mà công ty đã phát hành

STT	Tên chứng quyền	Mã chứng quyền	Loại chứng quyền	Thời hạn (tháng)	Ngày đáo hạn	Tỷ lệ chuyển đổi*	Giá thực hiện (đồng)*	Tổng số lượng chào bán	Tình trạng	Số lượng niêm yết
1	Chứng quyền ACB/TCBS/C/EU/9M/CASH/02	CACB2602	Mua	9	21/09/2026	1,7245 : 1	22.419	2.000.000	Niêm yết	2.000.000
2	Chứng quyền ACB/TCBS/C/EU/12M/CASH/02	CACB2603	Mua	12	21/12/2026	1,7245 : 1	22.419	2.000.000	Niêm yết	2.000.000
3	Chứng quyền FPT/TCBS/C/EU/9M/CASH/02	CFPT2602	Mua	9	21/09/2026	9,8641 : 1	98.641	5.000.000	Niêm yết	5.000.000
4	Chứng quyền FPT/TCBS/C/EU/12M/CASH/02	CFPT2603	Mua	12	21/12/2026	9,8641 : 1	100.614	5.000.000	Niêm yết	5.000.000
5	Chứng quyền HPG/TCBS/C/EU/9M/CASH/02	CHPG2602	Mua	9	21/09/2026	3,5704 : 1	25.885	8.000.000	Niêm yết	8.000.000
6	Chứng quyền HPG/TCBS/C/EU/12M/CASH/02	CHPG2603	Mua	12	21/12/2026	3,5704 : 1	25.885	8.000.000	Niêm yết	8.000.000
7	Chứng quyền MBB/TCBS/C/EU/9M/CASH/02	CMBB2602	Mua	9	21/09/2026	2 : 1	26.000	4.000.000	Niêm yết	4.000.000
8	Chứng quyền MBB/TCBS/C/EU/12M/CASH/02	CMBB2603	Mua	12	21/12/2026	2 : 1	27.000	4.000.000	Niêm yết	4.000.000
9	Chứng quyền MWG/TCBS/C/EU/9M/CASH/02	CMWG2602	Mua	9	21/09/2026	5 : 1	87.000	4.000.000	Niêm yết	4.000.000
10	Chứng quyền MWG/TCBS/C/EU/12M/CASH/02	CMWG2603	Mua	12	21/12/2026	5 : 1	88.000	4.000.000	Niêm yết	4.000.000
11	Chứng quyền STB/TCBS/C/EU/9M/CASH/02	CSTB2602	Mua	9	21/09/2026	4 : 1	50.000	4.000.000	Niêm yết	4.000.000
12	Chứng quyền STB/TCBS/C/EU/12M/CASH/02	CSTB2603	Mua	12	21/12/2026	4 : 1	51.000	4.000.000	Niêm yết	4.000.000

STT	Tên chứng quyền	Mã chứng quyền	Loại chứng quyền	Thời hạn (tháng)	Ngày đáo hạn	Tỷ lệ chuyển đổi*	Giá thực hiện (đồng)*	Tổng số lượng chào bán	Tình trạng	Số lượng niêm yết
13	VHM/TCBS/C/EU/9M/CASH/02 Chứng quyền	CVHM2602	Mua	9	21/09/2026	7.7037 : 1	96.296	4.000.000	Niêm yết	4.000.000
14	VHM/TCBS/C/EU/12M/CASH/02 Chứng quyền	CVHM2603	Mua	12	21/12/2026	7.7037 : 1	98.222	4.000.000	Niêm yết	4.000.000
15	VPB/TCBS/C/EU/9M/CASH/02 Chứng quyền	CVPB2602	Mua	9	21/09/2026	1.9651 : 1	29.476	3.000.000	Niêm yết	3.000.000
16	VPB/TCBS/C/EU/12M/CASH/02 Chứng quyền	CVPB2603	Mua	12	21/12/2026	1.9651 : 1	30.459	3.000.000	Niêm yết	3.000.000

(*) Tỷ lệ chuyển đổi và giá thực hiện ghi nhận tại ngày phát hành chứng quyền có bảo đảm.

Nguồn: Tổ Chức Phát Hành

[Phần còn lại của trang này được chủ ý để trống]

G T Y
P H A M
K H O
H U O I
- T -

8. Hoạt Động Kinh Doanh:

Cập nhật tổng thể thông tin tại Phần IV, Mục 8 “*Hoạt Động Kinh Doanh*” như sau:

8.1. Đặc Điểm Hoạt Động Kinh Doanh**8.1.1. Giới Thiệu Về Các Dịch Vụ Và Hoạt Động Kinh Doanh Chính Của Công Ty**

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương tiền thân là Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương, được thành lập từ năm 2008, là công ty con của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam, đã trải qua 17 năm phát triển với sứ mệnh trở thành đối tác tư vấn tài chính chiến lược tin cậy của khách hàng doanh nghiệp và kiến tạo trải nghiệm đầu tư tích lũy ưu việt cho gia đình Việt Nam.

Với tư duy sáng tạo và mong muốn tạo sự khác biệt trong thị trường chứng khoán, TCBS đã chọn hướng đi riêng của mình qua việc tạo lập và phát triển một thị trường mới là thị trường TPDN tại Việt Nam. Chỉ trong một thời gian, TCBS đã trở thành một trong các công ty chứng khoán lớn trên thị trường về cả doanh thu lẫn lợi nhuận, đồng thời xác lập vị thế Top 2 thị phần môi giới cổ phiếu niêm yết tại HNX²² và Top 3 thị phần môi giới cổ phiếu tại HOSE²³ (tính tới thời điểm kết thúc Quý II năm 2026).

Hiện nay, TCBS tập trung vào các mảng hoạt động kinh doanh chính như sau:

- Môi giới chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán;
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán; và
- Hoạt động kinh doanh khác: đại lý đăng ký, lưu ký chứng khoán, cung cấp dịch vụ giao dịch ký quỹ, ứng trước tiền bán chứng khoán.

a) Mảng Môi giới chứng khoán và Tư vấn đầu tư chứng khoán

Năm 2023, mảng môi giới chứng khoán của TCBS tăng trưởng tốt khi thu hút một lượng lớn khách hàng mới nhờ sự kết hợp hoàn hảo giữa công nghệ hiện đại và chính sách Zero Fee - miễn phí giao dịch chứng khoán, khẳng định vị thế trong ngành tài chính công nghệ tại Việt Nam. Năm 2024, TCBS tiếp tục mở rộng thị phần môi giới trên sàn HOSE, đạt 7,18%²⁴ cho cả năm, qua đó vươn lên vị trí top 3 công ty chứng khoán có thị phần lớn nhất. Trong 6 tháng đầu năm 2025, TCBS duy trì ổn định vị thế này với thị phần môi giới trên HOSE đạt 7,47%²⁵. Quý IV/2025, TCBS ghi nhận thị phần ở mức 9,00%²⁶. Trong năm 2025, Công Ty tiếp tục mở rộng sản phẩm đầu tư khi chính thức niêm yết 30 mã chứng quyền có bảo đảm (CW), với kỳ hạn linh hoạt (6 tháng và 12 tháng), nhằm đa dạng hóa lựa chọn cho nhà đầu tư cá nhân và nâng cao trải nghiệm đầu tư.

Mảng môi giới chứng khoán tiếp tục ghi nhận kết quả tích cực khi TCBS giữ vững vị trí thứ 3 về thị phần môi giới trên HOSE trong Quý II/2026, đạt 9,36%²⁷, cải thiện so với quý liền kề trước đó.

²² <https://hnx.vn/vi-vn/m-tin-tuc-hnx/Thi%20phan%20moi%20gioi%20Co%20phieu%20thi%20trung%20UPCoM%20tren%20HNX%20nam%202025-60022147-0.html>

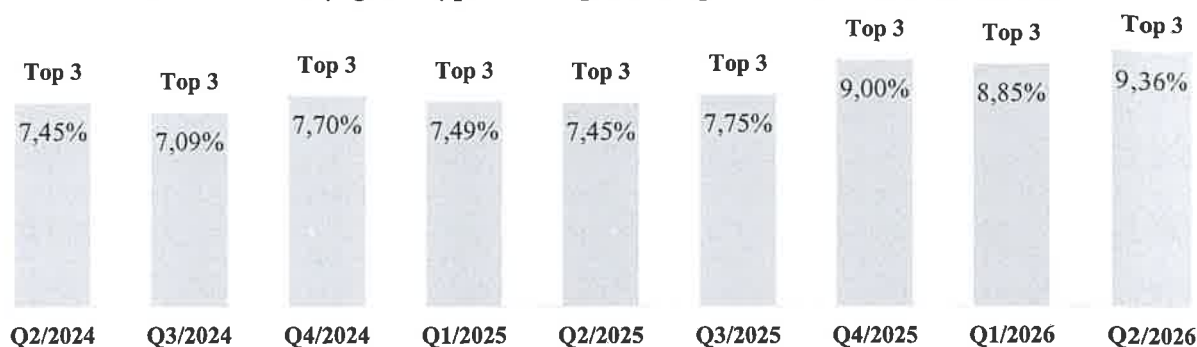
²³ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsc.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

²⁴ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsc.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

²⁵ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsc.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

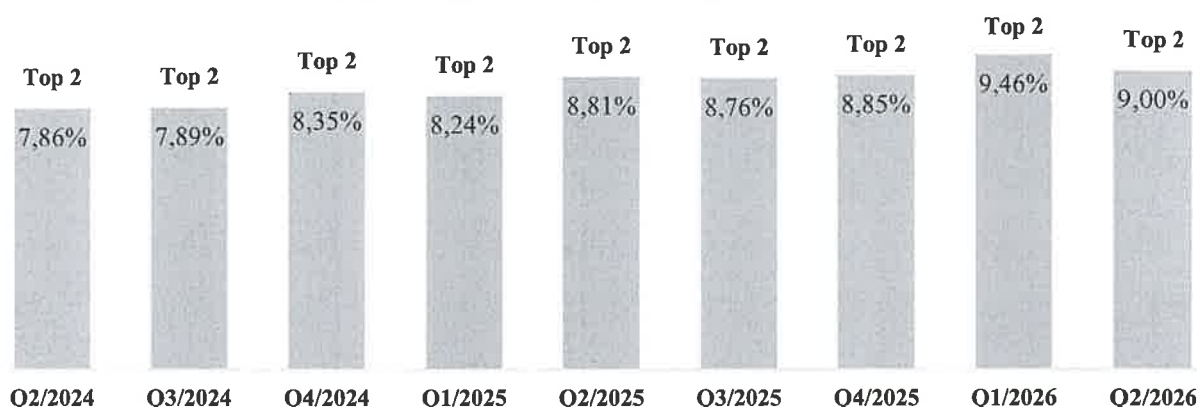
²⁶ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsc.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

²⁷ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://vietstock.vn/2026/07/top-10-thi-phan-moi-gioi-ban-nien-tren-san-hose-830-1463128.htm>

Hình 1. Thứ hạng và thị phần môi giới chứng khoán của TCBS tại HOSE

Nguồn: HOSE, TCBS tổng hợp

Trên sàn HNX, TCBS giữ vững vị trí thứ 2 trong năm 2024 với thị phần đạt 7,93%²⁸. Đà tăng trưởng được duy trì ổn định sang Quý IV/2025, khi thị phần môi giới của TCBS đạt 8,85%²⁹. Bước sang Quý II/2026, TCBS tiếp tục giữ vững vị trí thứ hai với 9%³⁰ thị phần môi giới chứng khoán tại HNX.

Hình 2. Thứ hạng và thị phần môi giới chứng khoán của TCBS tại HNX

Nguồn: HNX, TCBS tổng hợp

Bên cạnh thị trường chứng khoán cơ sở, 2024 cũng là năm mà TCBS vươn lên mạnh mẽ trong mảng môi giới chứng khoán phái sinh, với 4,98% thị phần đứng vị trí thứ 4³¹. Kết thúc Quý IV/2025, thị phần môi giới phái sinh của TCBS đạt 5,71%³², tiếp tục giữ vững vị trí thứ 4 toàn thị trường. Tuy nhiên, đến Quý II/2026, trong bối cảnh thị trường có biến động mạnh tác động tương đối lên thị phần môi giới chứng khoán phái sinh tại HNX của TCBS khi có sự điều chỉnh giảm nhẹ còn 4,83%³³, giữ vị trí thứ 5 trên bảng xếp hạng.

Vào tháng 5/2025, hệ thống công nghệ thông tin quản lý và điều hành giao dịch trên TTCK Việt Nam

²⁸ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsx.vn/vi/thi-phan-moi-gioi>

²⁹ https://cafef.vn/du-lieu/HNX-2378559/hnx-thi-phan-moi-gioi-co-phieu-thi-truong-co-phieu-niem-yet-tren-hnx-trong-quy-42025.chn?utm_source=du-lieu

³⁰ https://cafef.vn/du-lieu/hnx-2923788/hnx-thi-phan-moi-gioi-co-phieu-thi-truong-co-phieu-niem-yet-tren-hnx-trong-quy-22026.chn?utm_source=du-lieu

³¹ <https://www.hnx.vn/vi-vn/m-phai-sinh/tin-tuc-hdtl-cscp/Thi%20phan%20moi%20gioi%20thi%20truong%20chung%20khoan%20phai%20sinh%20tren%20HNX%20nam%202024-60020317-0.html>

³² <https://hnx.vn/vi-vn/m-tin-tuc-hnx/Thi%20phan%20moi%20gioi%20thi%20truong%20chung%20khoan%20phai%20sinh%20tren%20HNX%20nam%202025-60022150-0.html>

³³ <https://hnx.vn/vi-vn/m-phai-sinh/tin-tuc-hdtl-cscp/Thi%20phan%20moi%20gioi%20thi%20truong%20chung%20khoan%20phai%20sinh%20tren%20HNX%20trong%20quy%2022026-60023008-0.html>

("KRX") chính thức đi vào hoạt động, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong lịch sử vận hành của thị trường chứng khoán, tiến gần hơn đến mục tiêu nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi. TCBS đã vượt qua tất cả các đợt kiểm thử với các cơ quan chức năng và thành công triển khai chính thức (go-live) hệ thống KRX, đảm bảo kết nối thông suốt và vận hành ổn định. Việc đưa vào vận hành hệ thống KRX là điểm nhấn kỳ vọng dự báo sự phục hồi của thị trường chứng khoán, tạo nền tảng vững chắc để TCBS tiếp tục phát triển các giải pháp đầu tư, tập trung vào chiến lược tài chính công nghệ quản lý tài sản Wealthtech.

Trong Quý I/2026, TCBS nằm trong nhóm các thành viên đầu tiên hoàn tất toàn bộ quy trình kiểm tra và sẵn sàng vận hành, chính thức kết nối trực tuyến với hệ thống giao dịch của HNX trong phiên giao dịch ngày 30/03/2026. Để có thể kết nối trực tiếp, các công ty chứng khoán phải trải qua quy trình đánh giá nghiêm ngặt từ HNX, bao gồm ba vòng kiểm tra. Từ khâu hoàn thiện hồ sơ theo quy chế thành viên, đến các bài kiểm tra từ xa và cuối cùng là kiểm tra trực tiếp về hạ tầng, hệ thống và quy trình vận hành. Ngày 23/3/2026, TCBS đã hoàn thành bước kiểm tra trực tiếp và là công ty chứng khoán đầu tiên vượt qua các vòng đánh giá của HNX. Việc vượt qua toàn bộ các vòng đánh giá này cho thấy mức độ sẵn sàng cao về công nghệ và vận hành của TCBS.

b) *Màng Tự doanh chứng khoán*

Sau giai đoạn thị trường tài chính gặp nhiều áp lực trong năm 2022, trong năm 2023, hoạt động tự doanh của TCBS đã phục hồi rất tốt với doanh thu từ hoạt động này tăng trưởng 75% so với cùng kỳ, đóng góp tới 39% cơ cấu doanh thu hoạt động với 2.056 tỷ đồng.

Năm 2024, hoạt động tự doanh chứng khoán ghi nhận 2.993 tỷ đồng doanh thu, tăng 1,5 lần so với năm 2023 nhờ tận dụng được ưu thế về quy mô vốn lớn, kết hợp với việc đầu tư vào các tài sản sinh lời an toàn như trái phiếu doanh nghiệp, các hợp đồng tiền gửi, giấy tờ có giá. Đặc biệt, hoạt động phân phối trái phiếu cho khách hàng khởi sắc nhờ niềm tin nhà đầu tư hồi phục (lũy kế năm 2024 đã có hơn 67.000 tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp đã được khách hàng cá nhân lựa chọn đầu tư), trong khi kênh doanh nghiệp đạt doanh số hơn 23.000 tỷ đồng, đóng góp đáng kể vào doanh thu phân phối trái phiếu của TCBS. Kết quả này khẳng định năng lực và vai trò của TCBS trong việc khai thác kênh phân phối, dẫn dắt dòng vốn, góp phần tái xây dựng niềm tin và ổn định thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam.

Doanh thu hoạt động tự doanh năm 2025 đạt 4.398 tỷ đồng, tăng 46,9% so với năm ngoái. Trong bối cảnh thị trường tài chính còn nhiều biến động, hoạt động phân phối trái phiếu của TCBS tiếp tục là trụ cột giúp duy trì tăng trưởng bền vững của Công Ty. Công Ty cũng là đơn vị tiên phong trong việc xây dựng hệ thống phục vụ toàn bộ quy trình đăng ký, lưu ký và giao dịch tập trung trái phiếu phát hành riêng lẻ, đáp ứng các thay đổi trọng yếu về giao dịch trái phiếu theo Nghị định 65/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

Trong Quý 2/2026, thu nhập thuần từ mảng tự doanh chứng khoán đạt 964 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ năm trước và cải thiện so với Quý 1/2026. Kết quả này chủ yếu nhờ nguồn cung trái phiếu mới với mức lãi suất cạnh tranh, phù hợp hơn với mặt bằng lãi suất thị trường và quy mô danh mục trái phiếu mở rộng. Trong kỳ, TCBS đã phân phối gần 22,5 nghìn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước, phản ánh nhu cầu ổn định đối với các sản phẩm đầu tư có thu nhập cố định.

Trái phiếu mà TCBS phân phối là một trong những lựa chọn hàng đầu của nhà đầu tư nhờ vào quy trình thẩm định và quản trị rủi ro chặt chẽ, chủ yếu với trái phiếu từ các công ty đại chúng quy mô lớn, các tổ chức phát hành lớn và ổn định. Trong bối cảnh lãi suất thấp thúc đẩy dòng vốn vào trái phiếu, TCBS đã tận dụng dữ liệu và đội ngũ nhân sự nhiều kinh nghiệm để hiểu rõ khách hàng và cung cấp các giải pháp đầu tư hiệu quả. Ngoài các sản phẩm trái phiếu doanh nghiệp thông thường, TCBS cũng đã giới thiệu tới khách hàng các sản phẩm trái phiếu có bảo lãnh của ngân hàng, nhằm phục vụ tệp khách hàng đặc biệt chú trọng đến yếu tố an toàn khi đầu tư trái phiếu. Bên cạnh đó, TCBS cũng có các sản phẩm nhằm hỗ trợ khách hàng thanh khoản trái phiếu khi cần như nền tảng môi giới trái phiếu iConnect – giúp khách hàng tìm kiếm và chuyển nhượng trái phiếu một cách dễ dàng tới các nhà đầu tư khác.

Đón đầu xu hướng công nghệ tài chính toàn cầu, TCBS là đơn vị tiên phong tại Việt Nam ứng dụng công

nghe chuỗi khối trong quản lý trái phiếu (Blockchain-enabled Bond Management), đảm bảo tính minh bạch, không thể chỉnh sửa và tạo ra hệ thống giám sát giao dịch như một “kiểm toán tự động” – củng cố niềm tin cho nhà đầu tư. Trong thời gian tới, TCBS sẽ tiếp tục mở rộng các sản phẩm và giải pháp đầu tư ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain), từng bước kiến tạo hệ sinh thái đầu tư thông minh, an toàn và đáng tin cậy cho khách hàng.

c) *Mảng Bảo lãnh phát hành chứng khoán*

Với kinh nghiệm và sự hiểu biết về thị trường trái phiếu Việt Nam, TCBS là đơn vị tư vấn phát hành và môi giới TPDN hàng đầu tại Việt Nam liên tục trong nhiều năm (2017 – 2026), TCBS đã tư vấn phát hành với tổng giá trị mệnh giá hơn 440.000 tỷ VND (tương đương gần 18 tỷ USD) với danh mục khách hàng đa dạng, hoạt động trong nhiều lĩnh vực kinh doanh (bất động sản, xây dựng, giáo dục, ẩm thực, vui chơi giải trí, năng lượng, sản xuất ô tô...) cùng với nhiều trái phiếu có quy mô lớn và cấu trúc giao dịch phức tạp. Với những cải thiện về kinh tế vĩ mô, cùng với đó là các chính sách hỗ trợ tích cực liên quan đến chứng khoán và thị trường vốn từ phía cơ quan Nhà nước, những nút thắt cho thị trường tài chính đã dần được gỡ bỏ, bao gồm thị trường trái phiếu doanh nghiệp. Ngoài ra, NHNN cũng đã đưa ra các động thái tích cực trong việc thúc đẩy hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng, hạ mặt bằng lãi suất qua đó tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận đa dạng các nguồn vốn. Bên cạnh đó, trong tháng 7/2023, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) đã ra mắt hệ thống giao dịch TPDN riêng lẻ, giúp nâng cao tính công khai, minh bạch của thị trường TPDN, hướng đến sự phát triển dài hạn và bền vững của thị trường.

Năm 2024, TCBS tham gia vào các thương vụ thu xếp vốn và tư vấn giải pháp tài chính cho các doanh nghiệp hàng đầu, linh hoạt đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong bối cảnh mới của thị trường. Lũy kế cả năm 2024, tổng khối lượng tư vấn phát hành của TCBS đạt gần 75.000 tỷ đồng, tương ứng thị phần tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp đạt 46% (ngoại trừ trái phiếu ngân hàng)³⁴, ghi nhận doanh thu 1.344 tỷ đồng, đóng góp 18% tỷ trọng doanh thu hoạt động của TCBS trong năm 2024.

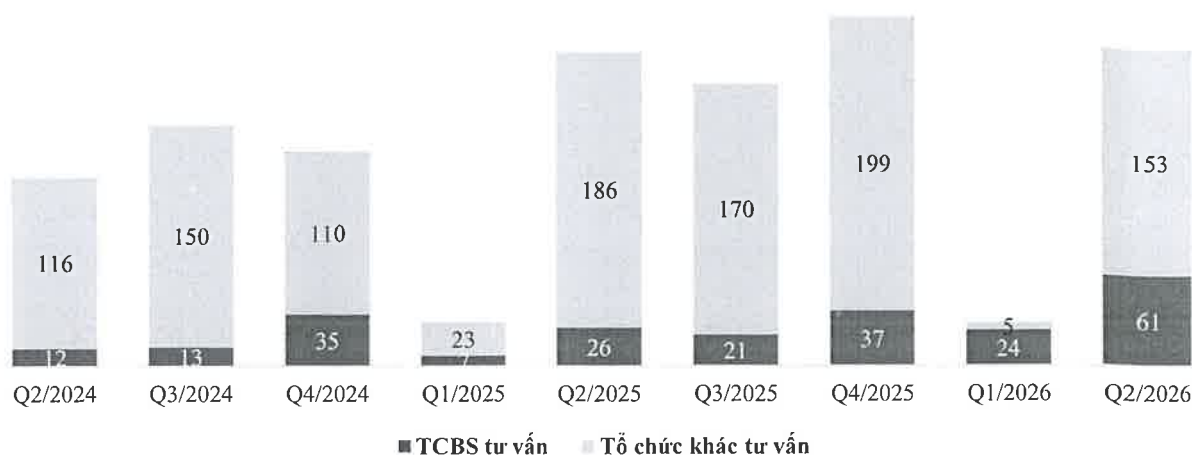
Kết thúc năm 2025, mảng ngân hàng đầu tư ghi nhận doanh thu 2.018 tỷ đồng, tăng trưởng 50,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Sự tăng trưởng này diễn ra trong bối cảnh thị trường trái phiếu doanh nghiệp phục hồi mạnh mẽ, với tổng giá trị phát hành của thị trường trong năm 2025 đạt hơn 649 nghìn tỷ³⁵ (tăng 40% so với cùng kỳ).

Bước sang 2026, thị trường Trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam phục hồi rõ nét trong Quý 2/2026 sau giai đoạn trầm lắng đầu năm. Lũy kế sáu tháng đầu năm ghi nhận 167 đợt phát hành với tổng giá trị khoảng 252 nghìn tỷ đồng, trong đó riêng Quý 2 đóng góp khoảng 213 nghìn tỷ đồng - gấp nhiều lần nền thấp của Quý 1. Mảng bảo lãnh phát hành của TCBS theo đó cũng ghi nhận thu nhập thuần của Quý 2/2026 đạt 837 tỷ đồng, tăng 33% so với cùng kỳ năm trước. Trong quý, tổng giá trị trái phiếu do TCBS tư vấn phát hành đạt gần 61 nghìn tỷ đồng, tăng 138% so với Quý 2/2025, trong đó, trái phiếu doanh nghiệp ngoài ngân hàng đạt khoảng 59 nghìn tỷ đồng, chiếm 48% thị phần. Kết quả này phản ánh nhu cầu huy động vốn của khu vực doanh nghiệp tiếp tục duy trì ở mức cao, đồng thời khẳng định vai trò của thị trường trái phiếu như một kênh dẫn vốn trung và dài hạn ngày càng quan trọng đối với nền kinh tế.

³⁴ Báo cáo Thị trường Trái Phiếu Việt Nam 2024 – VBMA: <https://vbma.org.vn/vi/reports/yearly>

³⁵ Báo cáo Thị trường Trái Phiếu Việt Nam Quý I/2025, Quý II/2025, Quý III/2025, Quý IV/2025, Quý II/2026 – VBMA: <https://vbma.org.vn/vi/reports/quarterly>

Hình 3. Tổng giá trị trái phiếu doanh nghiệp phát hành mới (nghìn tỷ đồng)



Nguồn: HNX, VBMA, FiinPro, TCBS ước tính.

Là một thành viên tích cực của thị trường chứng khoán, TCBS cam kết hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam không chỉ trong việc huy động vốn mà còn trong phát triển các giải pháp tài chính bền vững. Trước xu hướng các định chế tài chính toàn cầu tập trung vào các dự án đáp ứng các tiêu chí về Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG), TCBS đã đồng hành cùng Techcombank trong việc tư vấn ban hành Khung trái phiếu xanh đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế.

Trải qua nhiều giai đoạn khó khăn và biến động của thị trường tài chính, bảo lãnh phát hành chứng khoán vẫn tiếp tục là mảng kinh doanh thế mạnh của TCBS. Với hiểu biết sâu sắc về thị trường và nhu cầu của khách hàng, TCBS liên tục cung cấp các giải pháp về thu xếp vốn và tư vấn tài chính phù hợp, khẳng định vai trò đối tác tin cậy cho các doanh nghiệp Việt Nam. Sự đồng hành của TCBS càng trở nên quan trọng trong bối cảnh Chính phủ đang triển khai hàng loạt chính sách nhằm thúc đẩy khu vực kinh tế tư nhân, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn hiệu quả và minh bạch.

d) **Mảng Cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán**

Tại TCBS, cho vay ký quỹ là một trong những mảng kinh doanh trọng yếu, đóng góp tỷ trọng ngày càng lớn trong cơ cấu doanh thu.

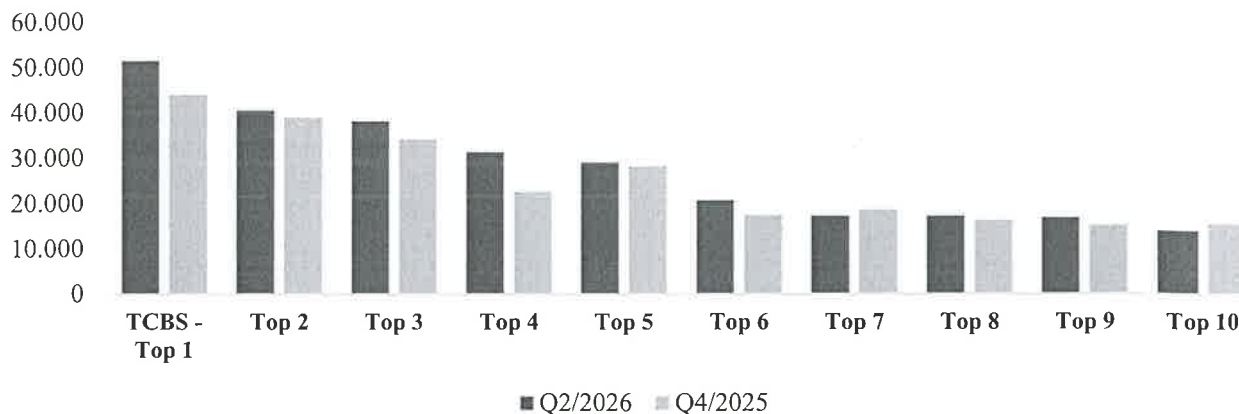
Sau giai đoạn chững lại trong nửa đầu năm 2023 do biến động của thị trường, nhờ chính sách điều hành linh hoạt của NHNN, đặc biệt là việc liên tục hạ lãi suất điều hành từ tháng 03/2023, giúp giảm chi phí vốn và tạo điều kiện cho dòng tiền quay lại thị trường chứng khoán. Năm 2024, doanh thu từ mảng cho vay ký quỹ và UTTB bứt phá, đạt gần 2.622 tỷ đồng, tăng 64% so với năm trước. TCBS đã triển khai các chương trình ưu đãi lãi suất cho vay ký quỹ như “Lãi suất 7,89%/năm cho khách hàng giải ngân lần đầu”, “Tái đầu tư, Vay vô tư”, “Giao dịch hăng say, Càng vay càng hời” và “Đóng sang lãi hạ, Ưu đãi đậm đà” giúp khách hàng tối ưu lợi nhuận, đồng thời chính thức ra mắt sản phẩm hỗ trợ lãi vay *Marginsure* với 2 gói *Cân bằng* và *Phòng ngừa* hỗ trợ khách hàng giảm áp lực vay khi thị trường biến động. Sự thành công của các chương trình này đã giúp cho dư nợ cho vay ký quỹ của TCBS tại 31/12/2024 đạt gần 26.000 tỷ đồng, tăng hơn 1,5 lần so với thời điểm cuối năm 2023.

Bước sang năm 2025, nhằm thúc đẩy tăng trưởng dư nợ cho vay ký quỹ và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn, TCBS tiếp tục đẩy mạnh loạt chương trình ưu đãi nổi bật bao gồm “Vay ký quỹ cho Khách hàng Diamond có giá trị giao dịch cổ phiếu cao”, “Tái đầu tư, Vay vô tư”... Các chương trình này, với cách tiếp cận mới mẻ, tập trung vào nâng cao trải nghiệm khách hàng cùng các gói lãi suất linh hoạt và sáng tạo, đã giúp TCBS duy trì vị thế dẫn đầu về dư nợ cho vay với gần 44 nghìn tỷ đồng (tăng 69% tính từ đầu năm). Đồng thời, Công Ty cũng ghi nhận sự gia tăng đáng kể số lượng khách hàng mới và mức độ gắn kết của khách hàng hiện hữu, qua

đó tạo tiền đề vững chắc để tiếp tục mở rộng quy mô hoạt động trong các năm tiếp theo. Kết thúc 2025, doanh thu từ hoạt động này lũy kế đạt hơn 3.728 tỷ đồng, tăng 42,2% so với cùng kỳ năm trước.

Sang năm 2026, hoạt động cho vay ký quỹ và UTTB tiếp tục là động lực tăng trưởng chủ lực, với thu nhập thuần đạt 1.380 tỷ đồng trong Quý 2/2026, tăng 66% so với cùng kỳ và đóng góp 42% tổng thu nhập thuần. Tại ngày 30/06/2026, tổng dư nợ cho vay ký quỹ và UTTB đạt 51.522 tỷ đồng, tăng 52% so với Quý 2/2025, giữ vị trí Top 1 thị trường.

Hình 4. 10 CTCK có giá trị các khoản cho vay ký quỹ và UTTB lớn nhất (tỷ đồng)



Nguồn: FiinPro-X

e) **Mảng Dịch vụ khác (đại lý đăng ký, lưu ký chứng khoán)**

Ngoài các mảng kinh doanh cốt lõi, nhằm hỗ trợ tốt nhất cho khách hàng doanh nghiệp, TCBS đã mở rộng cung cấp đầy đủ các dịch vụ vận hành liên quan đến trái phiếu như dịch vụ đăng ký, lưu ký và thanh toán các giao dịch trái phiếu (tùy thuộc vào hình thức phát hành cụ thể). Theo đó, TCBS cung cấp cho khách hàng các dịch vụ liên quan đến đăng ký, lưu ký trái phiếu tại VSDC; đăng ký giao dịch trái phiếu trên hệ thống giao dịch trái phiếu riêng lẻ (đối với trái phiếu phát hành riêng lẻ) hoặc niêm yết trái phiếu (đối với trái phiếu phát hành ra công chúng) trên các Sở Giao dịch Chứng khoán; mở, duy trì và quản lý các tài khoản lưu ký trái phiếu cho các nhà đầu tư có yêu cầu mở tài khoản tại TCBS; xác định tư cách nhà đầu tư chuyên nghiệp (đối với các nhà đầu tư có nhu cầu giao dịch trái phiếu riêng lẻ); thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến thanh toán giao dịch trái phiếu theo quy chế của VSDC và quy định của pháp luật; và thực hiện các công việc khác có liên quan.

8.1.2. **Tính Thời Vụ Của Hoạt Động Sản Xuất Kinh Doanh**

Tổ Chức Phát Hành kinh doanh các sản phẩm dịch vụ trong lĩnh vực tư vấn tài chính và chứng khoán nên hoạt động kinh doanh diễn ra thường xuyên, liên tục quanh năm và không chịu ảnh hưởng của tính chất thời vụ.

8.1.3. **Sản Lượng Sản Phẩm, Giá Trị Dịch Vụ**

Bảng 1. Cơ cấu doanh thu theo các mảng hoạt động kinh doanh chính

Đơn vị tính: triệu Đồng

Doanh thu hoạt động	2024		2025		% tăng/ giảm	Q2/2026	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng		Giá trị	Tỷ trọng
Doanh thu nghiệp vụ tự doanh ⁽¹⁾	2.993.009	39,3%	4.398.033	39,21%	46,94%	1.991.363	30,51%
Lãi từ các khoản cho vay và phải thu (giao dịch ký quỹ)	2.621.919	34,4%	3.727.518	33,23%	42,17%	2.626.835	40,24%

Doanh thu hoạt động	2024		2025		% tăng/ giảm	Q2/2026	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng		Giá trị	Tỷ trọng
và ứng trước tiền bán (“UTTĐ”))							
Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán	600.923	7,9%	957.609	8,54%	59,36%	493.272	7,56%
Doanh thu nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	1.180.993	15,5%	1.715.252	15,29%	45,24%	1.214.606	18,61%
Doanh thu nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	50.963	0,7%	109.980	0,98%	115,80%	48.428	0,74%
Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính	163.261	2,1%	302.431	2,70%	85,24%	148.419	2,27%
Thu nhập hoạt động khác	4.185	0,1%	6.603	0,06%	57,78%	4.901	0,08%
Tổng	7.615.253	100%	11.217.426	100%	47,30%	6.527.822	100%

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

Ghi chú:

⁽¹⁾ Hoạt động tự doanh chứng khoán bao gồm các khoản mục sau tại Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ; Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn; Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Bảng 2. Cơ cấu lợi nhuận theo các mảng hoạt động kinh doanh chính

Đơn vị tính: triệu Đồng

Lợi nhuận hoạt động	2024		2025		% tăng/ giảm	Q2/2026	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng		Giá trị	Tỷ trọng
Lợi nhuận nghiệp vụ tự doanh ⁽¹⁾	2.788.613	40,3%	3.966.383	39,65%	42,23%	1.491.188	26,63%
Lợi nhuận nghiệp vụ cho vay và phải thu (giao dịch ký quỹ và UTTĐ)	2.615.888	37,8%	3.725.566	37,24%	42,42%	2.629.339	46,95%
Lợi nhuận nghiệp vụ môi giới chứng khoán	341.863	4,9%	566.154	5,66%	65,61%	283.083	5,05%
Lợi nhuận nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	1.180.993	17,1%	1.715.212	17,15%	45,23%	1.214.606	21,69%
Lợi nhuận nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	6.484	0,1%	8.260	0,08%	27,39%	3.854	0,07%
Lợi nhuận hoạt động tư	163.261	2,4%	302.431	3,02%	85,24%	148.419	2,65%

Lợi nhuận hoạt động	2024		2025		% tăng/ giảm	Q2/2026	
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng		Giá trị	Tỷ trọng
vấn tài chính							
Lợi nhuận hoạt động khác	(177.308)	(2,6%)	(280.132)	-2,80%	-	(169.935)	-3,03%
Tổng	6.919.794	100%	10.003.874	100%	44,57%	5.600.553	100%

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

Ghi chú:

⁽¹⁾ Hoạt động tự doanh chứng khoán bao gồm các khoản mục sau tại Báo cáo kết quả hoạt động của Tổ Chức Phát Hành: Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ; Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn; Lãi từ tài sản tài chính sẵn sàng để bán.

Trong năm 2025, tổng doanh thu hoạt động của Công Ty đạt 11.217 tỷ đồng, tăng 47,30% so với năm 2024 (đạt 7.615 tỷ đồng). Trong đó, doanh thu từ nghiệp vụ tự doanh tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất với 4.398 tỷ đồng (chiếm 39,21% tổng doanh thu), tăng 46,94% so với năm 2024. Lãi từ các khoản cho vay và phải thu (bao gồm giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán) đạt 3.727 tỷ đồng và chiếm 33,23% cơ cấu doanh thu hoạt động. Doanh thu từ nghiệp vụ môi giới chứng khoán đạt 958 tỷ đồng, tăng ấn tượng 59,36% và chiếm 8,54% tỷ trọng doanh thu của năm 2025. Trong khi nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán ghi nhận 1.715 tỷ đồng, tăng 45,24% so với năm 2024, chiếm 15,29% lợi nhuận của Công Ty. Doanh thu từ hoạt động tư vấn tài chính tăng trưởng 85,24% so với năm 2024, đạt 302 tỷ đồng. Thu nhập từ hoạt động khác đạt 6,6 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng khá nhỏ trong cơ cấu doanh thu (0,06%).

Về lợi nhuận hoạt động, trong năm 2025, tổng lợi nhuận của Công Ty đạt gần 10.004 tỷ đồng, tăng 44,57% so với năm 2024 (gần 6.920 tỷ đồng). Nghiệp vụ tự doanh tiếp tục đóng vai trò chủ lực, mang về 3.966 tỷ đồng, chiếm 39,65% tổng lợi nhuận hoạt động và tăng 42,23% so với năm 2024. Lợi nhuận từ hoạt động cho vay và phải thu (bao gồm giao dịch ký quỹ và ứng trước tiền bán) đạt 3.725 tỷ đồng, tăng 42,42,73% và chiếm 37,24% trong cơ cấu lợi nhuận hoạt động. Trong năm 2025 chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc của lợi nhuận nghiệp vụ môi giới chứng khoán khi tăng 65,61% so với 2024, đạt 566 tỷ đồng, chiếm 5,66% tỷ trọng lợi nhuận. Lợi nhuận từ nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán đạt 1.715 tỷ đồng, tăng 45,23% so với năm 2023, chiếm 17,15% lợi nhuận của Công Ty. Đáng chú ý, hoạt động tư vấn tài chính tăng trưởng 85,24% so với năm 2024, mạnh nhất trong cơ cấu lợi nhuận của TCBS, đạt 302 tỷ đồng. Lợi nhuận từ hoạt động khác tiếp tục âm, trong năm 2025, đạt âm 280 tỷ đồng.

Thu nhập khác của Công Ty năm 2025 là thu nhập từ chia sẻ lợi nhuận liên quan đến điều khoản cụ thể của một số hợp đồng bán chứng khoán với khách hàng. Chi phí hoạt động khác của Công Ty năm 2024 là chi phí các chương trình của Công Ty, bao gồm: chương trình tích lũy điểm và đổi điểm giao dịch chứng khoán, chương trình đối tác phát triển kinh doanh, chương trình nền tảng đầu tư cộng đồng, v.v. Đây là các chương trình được Công Ty triển khai trong năm 2025 nhằm tăng cường sự gắn kết và duy trì mối quan hệ với khách hàng thân thiết, qua đó thúc đẩy việc sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của Công Ty và làm động lực để phát triển các mảng kinh doanh cốt lõi như phân phối trái phiếu doanh nghiệp và dịch vụ chứng khoán. Tùy theo tính chất của từng chương trình, công ty luôn tuân thủ nghĩa vụ báo cáo với Sở Công Thương nếu cần thiết trước khi chính thức triển khai.

Năm 2025, Công Ty ghi nhận kết quả tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận tăng mạnh mẽ so với năm 2024. Trong năm 2025, thị trường chứng khoán nói chung, trái phiếu doanh nghiệp nói riêng bắt đầu hồi phục và duy trì đà tăng trưởng tích cực, niềm tin của nhà đầu tư được cải thiện một cách đáng kể. Trước bối cảnh đó, TCBS đã chủ động mở rộng hoạt động phân phối trái phiếu doanh nghiệp và cho vay ký quỹ nhằm tận dụng cơ hội

thị trường. Nhờ chiến lược này, các mảng doanh thu liên quan đã ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể:

- Doanh thu tự doanh tăng mạnh nhờ hoạt động phân phối trái phiếu doanh nghiệp.
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu tăng trưởng nhờ mở rộng quy mô cho vay ký quỹ và ứng trước tiền bán với các gói lãi suất ưu đãi hấp dẫn, qua đó thúc đẩy nhu cầu vay vốn của khách hàng, cũng hoàn toàn phù hợp với mức tăng của thị trường chứng khoán trong thời gian vừa qua.
- Doanh thu hoạt động tư vấn tài chính tăng do nhu cầu tư vấn bảo lãnh phát hành, tư vấn hồ sơ chào bán và giao dịch tập trung trái phiếu doanh nghiệp gia tăng.
- Hoạt động khác ghi nhận kết quả lợi nhuận âm là do chi phí triển khai các chương trình liên quan đến tích lũy điểm và đổi điểm giao dịch chứng khoán, chương trình đối tác phát triển kinh doanh, chương trình nền tảng đầu tư nhằm tăng cường sự gắn kết và duy trì mối quan hệ với khách hàng thân thiết, qua đó thúc đẩy việc sử dụng các sản phẩm và dịch vụ của Công Ty và làm động lực để phát triển các mảng kinh doanh cốt lõi như phân phối trái phiếu doanh nghiệp và cho vay ký quỹ.

Lũy kế 6 tháng 2026, tổng doanh thu TCBS đạt 6.527 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 3.555 tỷ đồng, hoàn thành 47% kế hoạch lợi nhuận cả năm, cho thấy quỹ đạo tăng trưởng phù hợp với kế hoạch kinh doanh năm 2026 đã được đề ra.

8.2. Tài Sản

Bảng 3. Tài sản cố định của TCBS tại thời điểm 31/12/2024, 31/12/2025 và 30/06/2026

Đơn vị tính: triệu Đồng

TT	Tài sản cố định	31/12/2024			31/12/2025			30/06/2026		
		Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	117.476	(77.482)	39.994	126.797	(93.577)	33.220	134.206	100.832	33.374
1	Máy móc và thiết bị	117.476	(77.482)	39.994	126.797	(93.577)	33.220	134.206	100.832	33.374
II	Tài sản cố định vô hình	66.776	(56.028)	10.747	138.768	(64.808)	73.961	143.374	73.303	70.071
1	Phần mềm	66.776	(56.028)	10.747	138.768	(64.808)	73.961	143.374	73.303	70.071

Nguồn: BCTC năm 2024 và 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

Bảng 4. Danh sách một số tài sản lớn thuộc sở hữu của TCBS

Đơn vị tính: triệu Đồng

Tài sản	31/12/2024			31/12/2025			30/06/2026		
	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Quyền sử dụng phần mềm IBM Power System	3.142	(846)	2.296	2.296	(846)	1.450	1.450	(494)	956
Máy chủ HPE Synergy	9.237	(2.217)	7.020	7.020	(2.217)	4.803	4.803	(1.293)	3.510
Máy chủ IBM Power	24.009	(6.328)	17.681	17.681	(6.328)	11.353	11.353	(3.691)	7.662

Nguồn: BCTC năm 2024 và 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

8.3. Thị Trường Hoạt Động

Hoạt động kinh doanh và các sản phẩm dịch vụ tài chính của Tổ Chức Phát Hành chỉ cung cấp tại thị trường Việt Nam cho các khách hàng trong nước và nước ngoài. Vì vậy, rủi ro hay tỷ suất sinh lời của Tổ Chức Phát Hành không chịu tác động bởi những khác biệt về địa lý.

8.4. Các Hợp Đồng Lớn**8.4.1. Các Hợp Đồng Lớn Đã Được Thực Hiện Trong 02 Năm Liên Tục Trước Năm Đăng Ký Niêm Yết Và Đến Thời Điểm Hiện Tại**

STT	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, dịch vụ đầu vào, đầu ra	Đối tác tham gia	Mối quan hệ ^(*)	Các điều khoản quan trọng khác
1	Hợp đồng vay hợp vốn	60 triệu USD	Tháng 3/2024	Tháng 3/2024	Vay vốn nước ngoài	Cathay United Bank Co., Ltd.; Union Bank of Taiwan Co., Ltd.; Chang Hwa Commercial Bank, Ltd.; FCBL Capital International (B.V.I.) Ltd.; Hua Nan Commercial Bank Ltd., Offshore Banking Branch; Sunmy Bank, Ltd.; Taiwan Business Bank Ltd., Offshore Banking Branch ; Taiwan Shin Kong Commercial Bank Co., Ltd. Hong Kong Branch	Không có	Không có
2	Hợp đồng vay hợp vốn	175 triệu USD	Tháng 6/2024	Tháng 6/2024	Vay vốn nước ngoài	CTBC Bank Co., Ltd., KGI Bank Co., Ltd., Standard Chartered Bank (Singapore) Limited, Taipei Fubon Commercial Bank Co., Ltd., Taishin International Bank Co., Ltd., First Commercial Bank - Offshore Banking Branch, Bank of Kaohsiung, Offshore Banking Branch, Land Bank of Taiwan Co., Ltd. (incorporated in Taiwan), Hong Kong Branch, State Bank of India, Osaka Branch, Taiwan Cooperative Bank Ltd. (incorporated in Taiwan), Hong Kong	Không có	Không có

STT	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, dịch vụ đầu vào, đầu ra	Đối tác tham gia	Mối quan hệ ^(*)	Các điều khoản quan trọng khác
						Branch, Chang Hwa Commercial Bank, Ltd. Hong Kong Branch, COTA Commercial Bank, Ltd., Sunny Bank, Ltd.		
3	Hợp đồng vay hợp vốn	230 triệu USD	Tháng 1/2025	Tháng 3/2025	Vay vốn nước ngoài	Cathay United Bank Co., Ltd.; Sumitomo Mitsui Banking Corporation Singapore Branch; Standard Chartered Bank (Hong Kong) Limited; Mizuho Bank, Ltd.; E. Sun Commercial Bank, Ltd.; KGI Bank Co., Ltd.; Union Bank of Taiwan Co., Ltd.; Hua Nan Commercial Bank, Ltd., Offshore Banking Branch; First Commercial Bank - Offshore Banking Branch; Taichung Commercial Bank Co., Ltd., Offshore Banking Branch; Taiwan Business Bank Ltd., Offshore Banking Branch; Bank of Panhsin; Chang Hwa Commercial Bank, Ltd.; Entie Commercial Bank; Land Bank of Taiwan; State Bank of India, Osaka Branch; Taiwan Cooperative Bank, Ltd. (Incorporated in Taiwan R.O.C. with Limited Liability) Hong Kong Branch; FCBL Capital International (B.V.I.) Ltd.; Sunny Bank Ltd.; Taiwan Shin Kong Commercial Bank Co., Ltd., Hong Kong Branch	Không có	Không có



STT	Tên hợp đồng	Giá trị hợp đồng	Thời điểm ký kết	Thời gian thực hiện	Sản phẩm, dịch vụ đầu vào, đầu ra	Đối tác tham gia	Mối quan hệ (*)	Các điều khoản quan trọng khác
4	Hợp đồng tư vấn bảo lãnh phát hành	150 tỷ đồng	Tháng 8/2025	Tháng 8/2025	Cung cấp dịch vụ tư vấn bảo lãnh phát hành, tư vấn hồ sơ và tư vấn đăng ký giao dịch tập trung	Công ty Cổ phần Vinhomes	Không có	Không có
5	Hợp đồng tư vấn bảo lãnh phát hành	70 tỷ đồng	Tháng 4/2025	Tháng 4/2025	Cung cấp dịch vụ tư vấn bảo lãnh phát hành, tư vấn hồ sơ và tư vấn đăng ký giao dịch tập trung	Tập đoàn Vingroup – Công ty CP	Không có	Không có
6	Hợp đồng vay hợp vốn	488 triệu USD	Tháng 03/2026	Tháng 04/2026	Vay vốn nước ngoài	Cathay United Bank Co., Ltd.; CTBC Bank Co., Ltd.; Landesbank Baden-Württemberg, Singapore Branch; Mizuho Bank Ltd.; Taipei Fubon Commercial Bank Co., Ltd.	Không có	Không có

Nguồn: Tổ Chức Phát Hành

(*) Mối quan hệ với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, cổ đông lớn của Công Ty tại thời điểm ký kết hợp đồng

Ghi chú: Công Ty không có hợp đồng nào đã ký kết trong thời gian từ năm 2024 đến thời điểm ký Bản Cáo Bạch mà chưa triển khai thực hiện.

8.4.2. Các Hợp Đồng Lớn Đã Được Ký Kết Và Chưa Thực Hiện Trong 02 Năm Liên Tục Liên Trước Năm Đăng Ký Niêm Yết Và Đến Thời Điểm Hiện Tại: Không có

8.5. Vị Thế Của Tổ Chức Phát Hành Trong Ngành

8.5.1. Vị Thế Của Tổ Chức Phát Hành So Với Các Doanh Nghiệp Khác Trong Cùng Ngành

a. Ngành hoạt động

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương là doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán và bảo lãnh phát hành chứng khoán. Trên hành trình hơn 17 năm đồng hành cùng sự phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam, TCBS dần khẳng định được vai trò và vị thế của mình, trở thành đối tác tư vấn tài chính chiến lược tin cậy của nhiều khách hàng doanh nghiệp và kiến tạo trải nghiệm đầu tư tích lũy ưu việt cho các gia đình Việt Nam.

Theo bản báo cáo xếp hạng tín nhiệm ngày 04/06/2025 và Báo cáo cập nhật Xếp hạng tín nhiệm ngày 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Xếp hạng Tín nhiệm FiiRatings (“**FiiRatings**”), cho thấy, vị thế kinh doanh của TCBS được đánh giá ở mức “**Rất tốt**” phản ánh vị thế của TCBS nằm trong nhóm các công ty dẫn đầu trong các mảng môi giới, cho vay ký quỹ và ngân hàng đầu tư ở Việt Nam. Bên cạnh đó, FiiRatings đánh giá tính ổn định trong mô hình kinh doanh của TCBS sẽ được duy trì tốt trong trung hạn nhờ vào chiến lược định vị mô hình kinh doanh khác biệt, giúp tạo dựng lợi thế cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng, và duy trì vị thế dẫn đầu ngành của Công Ty.

Xét về thị phần môi giới, TCBS chứng kiến sự tăng trưởng vượt trội về thị phần, đặc biệt trong giai đoạn 2023 – Quý II/2026 khi vươn lên từ vị trí thứ 8 vào cuối năm 2022, lên vị trí thứ 3 trên sàn HOSE³⁶, đồng thời giữ vững vị trí thứ 2 trên sàn HNX tại cuối năm 2024³⁷, Quý IV/2025³⁸ và Quý II/2026³⁹. Tại thời điểm 30/06/2026, dư nợ cho vay ký quỹ và UTTB của TCBS tăng trưởng 17% so với mức cuối năm 2025, đạt 51.522 tỷ đồng. Đà tăng trưởng này chủ yếu nhờ chiến lược kinh doanh khác biệt của TCBS so với các công ty chứng khoán truyền thống thông qua việc Công Ty không sử dụng lực lượng nhân viên môi giới mà thay vào đó đầu tư mạnh mẽ vào năng lực về công nghệ và tài chính (FinTech), tập trung tối ưu trải nghiệm khách hàng, cũng như đưa ra các gói vay với lãi suất ưu đãi nhằm thu hút dòng vốn quay trở lại thị trường chứng khoán.

Về mảng tư vấn phát hành trái phiếu doanh nghiệp, tính cả năm 2025, TCBS dẫn đầu thị phần tư vấn phát hành TPDN (không tính nhóm ngân hàng) với khoảng 85 nghìn tỷ đồng tương đương 38% tổng quy mô phát hành. Thành công này đến từ chiến lược tập trung vào các doanh nghiệp có nền tảng tài chính vững chắc, quy trình tư vấn chuyên nghiệp theo chuẩn quốc tế, cùng với việc không ngừng cải tiến sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu huy động vốn đa dạng của doanh nghiệp. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, trái phiếu do TCBS tư vấn phát hành đạt khoảng 85 nghìn tỷ đồng trên quy mô khoảng 252 nghìn tỷ, giữ 33,6% thị phần toàn thị trường; nếu loại nhóm ngân hàng, thị phần TCBS lên tới gần 55%. Vị thế dẫn đầu ở cả hai cách tính khẳng định năng lực thu xếp vốn và mạng lưới phân phối hàng đầu của TCBS.

b. Mức độ cạnh tranh trong ngành

Ngành chứng khoán Việt Nam đang chứng kiến mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt, đặc biệt với sự vươn lên mạnh mẽ của các công ty chứng khoán có liên kết với ngân hàng mẹ. Nhóm công ty này sở hữu lợi thế vượt trội về nguồn vốn, hệ sinh thái tài chính tích hợp và tệp khách hàng sẵn có từ ngân hàng mẹ, giúp họ nhanh chóng mở rộng quy mô và gia tăng thị phần. Nhiều công ty đã nâng vốn điều lệ vượt mốc 10.000 tỷ đồng, phản ánh xu hướng tăng cường năng lực tài chính để nâng cao sức

³⁶ Website Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh: <https://www.hsx.vn/vi/thi-pham-moi-gioi>

³⁷ <https://vneconomy.vn/nam-2024-vps-tiep-tuc-dan-dau-thi-pham-tren-hnx.htm>

³⁸ https://cafef.vn/du-lieu/hnx-2378559/hsx-thi-pham-moi-gioi-ca-phieu-thi-truong-ca-phieu-niem-yet-tren-hnx-trong-quy-42025-chn?utm_source=du-lieu

³⁹ https://cafef.vn/du-lieu/hnx-2923788/hnx-thi-pham-moi-gioi-ca-phieu-thi-truong-ca-phieu-niem-yet-tren-hnx-trong-quy-22026-chn?utm_source=du-lieu

cạnh tranh. Cuộc đua trong ngành không chỉ giới hạn ở mức phí giao dịch, mà còn mở rộng sang các mảng sản phẩm tài chính, công nghệ (rô bốt giao dịch chứng khoán, trí tuệ nhân tạo), dịch vụ đầu tư và chính sách cho vay ký quỹ cạnh tranh. Đặc biệt, các công ty liên tục tăng vốn để mở rộng dư nợ cho vay ký quỹ, khiến áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng về cả quy mô lẫn hiệu quả vận hành.

Một số doanh nghiệp tiêu biểu đang niêm yết trên sàn có thể kể đến như: CTCP Chứng khoán SSI (SSI), CTCP Chứng khoán VNDirect (VND), CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HCM), CTCP Chứng khoán Vietcap (VCI),... Theo báo cáo xếp hạng tín nhiệm của Fii Ratings, trong năm 2025, vị thế kinh doanh của TCBS được đánh giá “rất tốt” nhờ vào thị phần vững mạnh trong các mảng môi giới, cho vay ký quỹ và ngân hàng đầu tư; sự chú trọng đầu tư công nghệ cùng đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm, bên cạnh đó còn nhờ vào vai trò chiến lược cốt lõi TCBS trong hệ sinh thái của Ngân hàng mẹ Techcombank, thế mạnh nội tại về vị thế kinh doanh vững chắc, củng cố bởi vốn và khả năng sinh lời tốt. Niềm tin của nhà đầu tư đang từng bước được củng cố trở lại trong bối cảnh thị trường cải thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động phân phối trái phiếu trong các giai đoạn tiếp theo.

c. So sánh về tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong cùng ngành

Một số doanh nghiệp tiêu biểu cùng ngành với TCBS đang niêm yết, đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán Việt Nam có thể kể đến như: CTCP Chứng khoán SSI (SSI), CTCP Chứng khoán VNDirect (VND), CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HCM), CTCP Chứng khoán Vietcap (VCI), ...

Hiện tại, tỉ lệ lợi nhuận sau thuế trên doanh thu hoạt động và vốn chủ sở hữu của Công Ty nằm ở mức cao so với các công ty có cùng quy mô, cho thấy TCBS có vị thế vững chắc trong ngành, sẵn sàng tiếp tục mở rộng hoạt động kinh doanh trong tương lai.

Các công ty được lựa chọn để so sánh hoạt động trong các lĩnh vực kinh doanh chứng khoán và cung cấp dịch vụ, sản phẩm tương đối tương đồng với TCBS.

Bảng 5. Vị thế của TCBS so với các công ty chứng khoán khác trên thị trường

Đơn vị: tỷ Đồng

STT	Tên công ty	Mã chứng khoán	Vốn chủ sở hữu	Tổng tài sản	Doanh thu hoạt động	Lợi nhuận sau thuế
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	TCX	44.099	80.632	11.217	5.683
2	Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI	SSI	32.066	94.050	12.931	4.107
3	Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT	VND	20.903	51.629	6.640	2.022
4	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank	VPX	33.831	51.629	7.910	3.569
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán VIETCAP	VCI	18.010	36.006	4.980	1.342
6	Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS	VCK	28.835	48.402	9.326	3.577
7	Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	HCM	14.543	46.499	5.136	1.474
8	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	-	14.270	38.584	4.614	1.018
9	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB	MBS	7.995	30.776	3.639	1.130

Nguồn: BCTC năm 2025 đã được kiểm toán của các công ty được so sánh

8.5.2. Triển Vọng Phát Triển Của Ngành

a. Kỳ vọng tình hình địa chính trị được duy trì ổn định trong tương lai

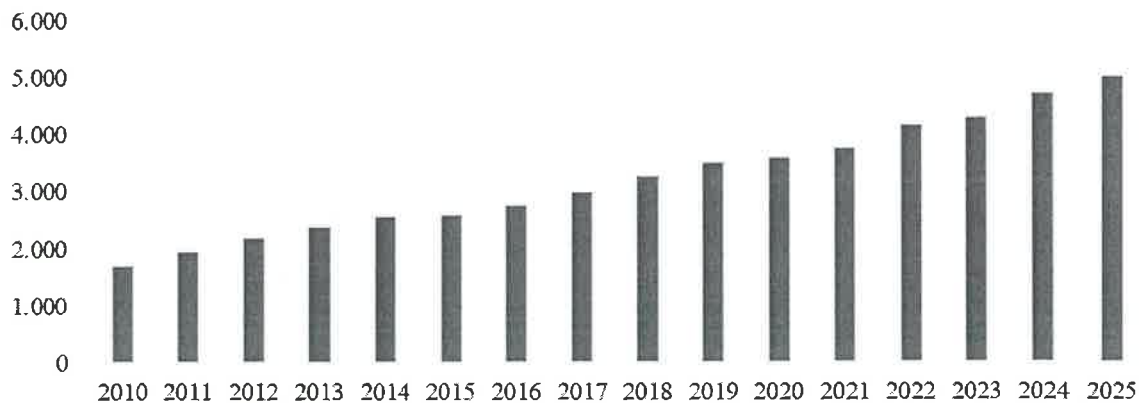
Nền kinh tế toàn cầu năm 2026 dự kiến đối mặt với nhiều yếu tố bất định, bao gồm phân mảnh

địa chính trị, căng thẳng thương mại, xung đột quân sự Mỹ–Iran, áp lực nợ công và biến động hệ thống tài chính – tiền tệ. Tăng trưởng GDP toàn cầu được dự báo ở mức thận trọng, chịu tác động từ áp lực lạm phát, chi phí năng lượng và logistics tăng cao.

Trong bối cảnh này, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục chuyển đổi theo hướng tăng trưởng chất lượng và bền vững, dựa trên nền tảng chính trị ổn định, chính sách tiền tệ linh hoạt và các động lực nội tại được phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn phải đối mặt với những thách thức từ biến động toàn cầu. Nhập khẩu, đặc biệt là nguyên vật liệu và xăng dầu, duy trì ở mức cao do nhu cầu sản xuất phục hồi và áp lực giá dầu tăng từ căng thẳng Trung Đông, có thể khiến thặng dư thương mại thu hẹp, tạo áp lực lên tỷ giá USD/VND và cán cân thương mại. Lạm phát (CPI) dự báo tăng nhanh gây áp lực lên mặt bằng lãi suất huy động và cho vay.

b. Kinh tế trong nước ổn định và bền vững, hỗ trợ sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán

Hình 5: GDP bình quân đầu người giai đoạn 2010 – 2025 (đơn vị: USD)



Nguồn: Dữ liệu từ Ngân hàng thế giới (World Bank)

Tăng trưởng GDP ổn định đi kèm với cải thiện thu nhập và tiêu dùng của người dân góp phần thúc đẩy dòng vốn đầu tư cá nhân và tổ chức vào thị trường chứng khoán. Theo Cục Thống kê, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2025 tăng trưởng khá với mức tăng ước đạt 8,02% so với năm 2024, bình quân đầu người đạt 5.026 USD. Khi niềm tin của nhà đầu tư được củng cố, nhu cầu sử dụng các dịch vụ tư vấn đầu tư, giao dịch chứng khoán và các sản phẩm tài chính ngày càng tăng, giúp mở rộng quy mô hoạt động cho các công ty chứng khoán và các tổ chức trung gian tài chính.

Theo Báo cáo về tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, dự kiến kế hoạch năm 2024, và phương hướng, nhiệm vụ 5 năm (2021-2025) của Chính phủ trình Quốc hội, kinh tế vĩ mô của Việt Nam được ưu tiên với mục tiêu giữ vững ổn định, kiểm soát lạm phát ở mức thấp, thúc đẩy chất lượng tăng trưởng, và đảm bảo các cân đối lớn trong điều kiện khó khăn.

Bên cạnh đó, các nỗ lực của Chính phủ trong cải thiện môi trường pháp lý, tháo gỡ vướng mắc trong quy trình đầu tư, đặc biệt trong các lĩnh vực chứng khoán đã thúc đẩy sự phục hồi của nhiều ngành kinh tế quan trọng, từ đó tạo động lực lan tỏa đến thị trường vốn. Nguồn cung cổ phiếu sơ cấp gia tăng thông qua các hoạt động chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng và phát hành riêng lẻ, mang đến nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp chứng khoán trong vai trò bảo lãnh phát hành và tư vấn tài chính doanh nghiệp.

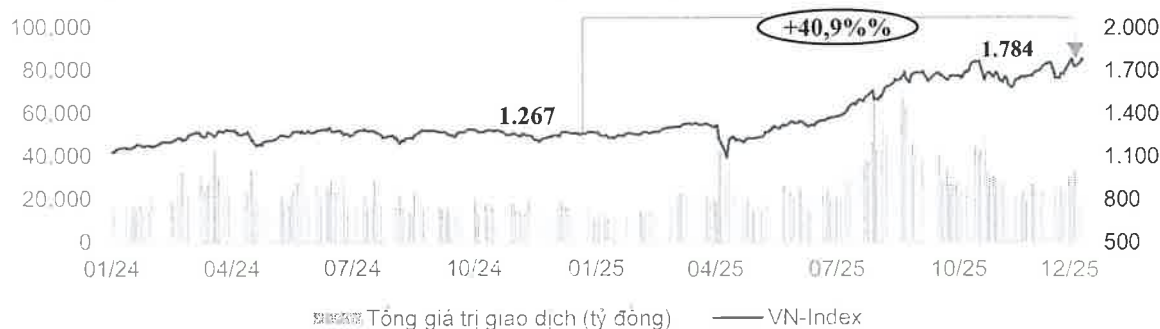
Với khả năng ứng phó chính sách linh hoạt, chiến lược ngoại giao kinh tế khéo léo và niềm tin vào vai trò điều tiết của Nhà nước, Việt Nam được kỳ vọng không chỉ giảm thiểu các rủi ro bên ngoài như biến động thương mại quốc tế mà còn tận dụng hiệu quả các cơ hội mới để thúc đẩy tăng trưởng nội lực. Đây sẽ là bệ đỡ quan trọng cho thị trường chứng khoán phát triển bền vững và ngày càng đóng vai trò lớn hơn trong việc dẫn vốn cho nền kinh tế thực.

c. Thị trường chứng khoán Việt Nam được kỳ vọng tăng trưởng

Trên thị trường vốn, năm 2025 được xem là năm bản lề với nhiều chuyển biến mang tính cấu

trúc. Thị trường chứng khoán Việt Nam chính thức được tổ chức xếp hạng thị trường FTSE Russell nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp, hiệu lực từ tháng 9/2026. Sự kiện này là cột mốc quan trọng đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ của thị trường chứng khoán Việt Nam, ghi nhận những nỗ lực cải cách toàn diện trong thời gian qua của toàn ngành Chứng khoán thực hiện theo chủ trương của Đảng, Nhà nước nhằm phát triển thị trường chứng khoán minh bạch, hiện đại, hiệu quả theo các chuẩn mực quốc tế cao nhất và phù hợp với Chiến lược Phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2030 đã được Chính phủ và Thủ tướng phê duyệt. Song song với đó, hệ thống giao dịch KRX đi vào vận hành ổn định, góp phần nâng cấp năng lực xử lý giao dịch và tạo nền tảng cho việc phát triển các sản phẩm tài chính mới theo chuẩn mực quốc tế. Việc ban hành Nghị định 245/2025/NĐ-CP tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý cho hoạt động IPO và niêm yết, rút ngắn thời gian đưa giao dịch chứng khoán vào giao dịch, qua đó tăng sức hấp dẫn của thị trường đối với dòng vốn đầu tư trong và ngoài nước.

Trong bối cảnh đó, thị trường chứng khoán ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ cả về điểm số và thanh khoản. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của năm (31/12/2025), chỉ số VN-Index vượt đỉnh lịch sử tại mốc 1.784,49 điểm, ghi nhận mức tăng trưởng kỷ lục 40,9% so với thời điểm cuối năm 2024. Sự bứt phá về điểm số đi đôi với sự mở rộng mạnh mẽ về quy mô vốn hóa, ước đạt 9.975,4 nghìn tỷ đồng, tăng 39,1%, tiếp tục khẳng định vai trò là kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng của nền kinh tế.



Nguồn: HOSE.

Thanh khoản thị trường bùng nổ cho thấy dòng tiền gia nhập thị trường vô cùng dồi dào. Giá trị giao dịch bình quân trên thị trường cổ phiếu đạt 29.328,2 tỷ đồng/phiên, tăng tới 39,8% so với bình quân năm 2024. Sức hấp dẫn của thị trường chứng khoán Việt Nam còn được thể hiện rõ nét qua làn sóng gia nhập của các nhà đầu tư mới. Tính đến cuối năm 2025, tổng số lượng tài khoản nhà đầu tư đạt hơn 11,8 triệu tài khoản, tăng thêm khoảng 2,5 triệu tài khoản so với cuối năm 2024. Sự gia tăng mạnh mẽ của lớp nhà đầu tư mới không chỉ bổ sung nguồn lực vốn quan trọng mà còn cho thấy sự phổ cập ngày càng rộng rãi của kênh đầu tư chứng khoán trong dân chúng.

Bên cạnh thị trường cổ phiếu, các cấu phần khác của thị trường vốn cũng ghi nhận những bước tiến vững chắc. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp hoạt động sôi động với giá trị giao dịch bình quân đạt 15.300 tỷ đồng/phiên, tăng 26,1%. Quy mô thị trường trái phiếu tiếp tục được mở rộng với 473 mã niêm yết và giá trị niêm yết đạt 2.623 nghìn tỷ đồng, tăng 13,6%. Thị trường chứng khoán phái sinh cũng thu hút sự quan tâm lớn với khối lượng giao dịch bình quân đạt 243.418 hợp đồng/phiên, tăng 15,2% so với năm trước, cung cấp thêm công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả cho nhà đầu tư.

d. Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam tăng mạnh

Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế Việt Nam, đồng thời tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển của thị trường tài chính – chứng khoán. Theo số liệu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tính đến cuối năm 2024, Việt Nam đã thu hút tổng cộng 38,23 tỷ USD vốn FDI, tăng 3% so với năm 2023. Cả năm 2025, tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam đạt 38,42 tỷ USD. Đặc biệt, vốn FDI giải ngân năm 2025 đạt mức kỷ lục 27,62 tỷ USD, tăng 9% so với năm 2024 – cho thấy niềm tin mạnh mẽ của nhà đầu tư nước ngoài vào môi trường đầu tư trong nước.

Sự gia tăng dòng vốn FDI không chỉ thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh trong nước mà còn kéo theo nhu cầu mạnh mẽ về huy động vốn qua thị trường chứng khoán. Nhiều doanh nghiệp FDI và đối tác trong nước có xu hướng mở rộng quy mô tài chính hoặc phát hành trái phiếu để phục vụ kế hoạch đầu tư. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi giới chứng khoán, tư vấn chứng khoán, tư vấn đầu tư và bảo lãnh phát hành mở rộng hoạt động, tiếp cận các thương vụ quy mô lớn và chuyên nghiệp hóa dịch vụ.

Bên cạnh đó, FDI cũng góp phần gia tăng độ sâu của thị trường chứng khoán thông qua sự xuất hiện ngày càng nhiều các quỹ đầu tư nước ngoài, tổ chức tài chính quốc tế và công ty quản lý tài sản tham gia vào thị trường Việt Nam. Điều này làm tăng nhu cầu sử dụng dịch vụ tài chính chuyên biệt, từ nghiên cứu phân tích, tư vấn giao dịch đến quản trị danh mục đầu tư, mang lại cơ hội tăng trưởng bền vững cho các công ty chứng khoán trong nước.

8.5.3. Đánh Giá Về Sự Phù Hợp Định Hướng Phát Triển Của Tổ Chức Phát Hành So Với Định Hướng Của Ngành, Chính Sách Của Nhà Nước, Xu Thế Chung Trên Thế Giới

Xu thế hội nhập, toàn cầu hóa đang trở nên phổ biến trên toàn thế giới, mà trong đó đề hội nhập với kinh tế quốc tế, Việt Nam cần phải chú trọng xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1726/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 phê duyệt chiến lược phát triển thị trường chứng khoán đến năm 2030 với các mục tiêu phát triển thị trường chứng khoán ổn định, an toàn, lành mạnh, hiệu quả, bền vững, hội nhập; nâng cao khả năng chống chịu rủi ro, có cơ cấu hợp lý giữa các cấu phần thị trường, trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng, chủ yếu cho nền kinh tế; duy trì tăng trưởng về quy mô, chú trọng nâng cao chất lượng; phát triển các công cụ tài chính xanh, tài chính bền vững; đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực chứng khoán; xây dựng hệ thống quản lý, giám sát thị trường gắn với ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại; tăng cường liên kết và hội nhập quốc tế, từng bước thu hẹp về khoảng cách phát triển giữa thị trường chứng khoán Việt Nam so với thị trường chứng khoán các nước phát triển.

Nắm bắt được triển vọng và xu hướng phát triển của ngành, TCBS đã có những định hướng phát triển phù hợp với đường lối phát triển, quy mô hoạt động và trình độ công nghệ theo yêu cầu của thị trường chứng khoán Việt Nam.

a. Phù hợp về định hướng phát triển

Trong bối cảnh thị trường TPDN đang ở giai đoạn phục hồi sau những biến động lớn năm 2022, TCBS liên tục nghiên cứu và đưa ra những giải pháp, sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu được bảo vệ tốt hơn của nhà đầu tư, có thể kể đến là việc ra mắt sản phẩm trái phiếu iBond Protect kỳ hạn 1 năm được bảo lãnh thanh toán bởi Techcombank vào tháng 3/2023.

Thay vì thu hút khách hàng thông qua mô hình môi giới cổ phiếu truyền thống, TCBS đã chọn lối đi riêng là tập trung phát triển hệ thống theo chiến lược công nghệ quản lý tài sản Wealthtech, giúp khách hàng hiệu quả hóa quy trình đầu tư và dễ dàng đưa ra quyết định đầu tư nhờ hệ thống cung cấp dữ liệu, thông tin và tư vấn tự động hiện đại, nhanh chóng và kịp thời.

TCBS liên tục ứng dụng AI trong quản trị hoạt động cho vay ký quỹ, hỗ trợ đánh giá rủi ro, quản trị danh mục cho vay và tối ưu chính sách lãi suất dựa trên quy mô giao dịch, mức độ gắn kết của khách hàng và danh mục tài sản, nhằm cân bằng giữa tăng trưởng dư nợ, hiệu quả sử dụng vốn và quản trị rủi ro.

b. Phù hợp về quy mô hoạt động

Trong năm 2024, TCBS cũng đã thành công tăng vốn điều lệ từ 2.179 tỷ Đồng lên 19.613 tỷ Đồng từ thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, đánh dấu hành trình phát triển của TCBS - đưa TCBS trở thành công ty chứng khoán sở hữu công nghệ quản lý tài sản (Wealthtech) có quy mô lớn tại Việt Nam về vốn chủ sở hữu, lợi nhuận và hiệu quả hoạt động trong các mảng kinh doanh cốt lõi. Tại thời điểm ngày 31/12/2024 quy mô Công Ty gia tăng với vốn chủ sở hữu Công Ty đạt 26.297 tỷ Đồng và tổng tài sản đạt 53.244 tỷ Đồng. Tỷ lệ vốn khả dụng của TCBS tiếp tục duy trì ở mức cao với 381,39%. Lợi nhuận trước thuế của Công Ty năm 2024 đạt hơn 4.802 tỷ Đồng, tăng

trường 59% so với năm 2023, vượt 30% kế hoạch lợi nhuận. Đây là một thành tựu nổi bật trong bối cảnh thị trường chứng khoán toàn cầu có nhiều biến động và các yếu tố kinh tế vĩ mô ảnh hưởng trực tiếp. Điều này không chỉ phản ánh sự nỗ lực không ngừng nghỉ của toàn thể nhân viên TCBS, mà còn khẳng định chiến lược đúng đắn trong việc ứng dụng công nghệ tiên tiến, tối ưu hóa vận hành và tập trung vào khách hàng.

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2025, quy mô vốn chủ sở hữu và tổng tài sản của TCBS đạt lần lượt là 44.100 tỷ Đồng và 80.632 tỷ Đồng, thuộc nhóm các công ty chứng khoán có quy mô lớn nhất thị trường chứng khoán Việt Nam hiện tại. Hệ số an toàn vốn CAR quý IV/2025 cao hơn 1,8 lần so mức yêu cầu tối thiểu 260%, phản ánh năng lực tài chính vững mạnh và khả năng quản lý rủi ro hiệu quả của Công Ty.

Trong năm 2026, TCBS đã chủ động tăng vốn điều lệ thông qua các đợt chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty và phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, qua đó nâng vốn điều lệ lên 27.744.533.250.000 VND tại 21/07/2026.

c. Phù hợp về tổ chức nhân sự

Đối với các CTCK, yếu tố nhân sự là yếu tố quan trọng và quyết định đến sự thành công của Công Ty. Chính vì vậy, TCBS tiến hành tuyển dụng và chọn lọc nhân sự có trình độ cao, được đào tạo bài bản ở trong và ngoài nước. Tổ chức cơ cấu nhân sự cũng được xây dựng hợp lý, đảm bảo sự ổn định và có thể luân chuyển cán bộ kịp thời. Bên cạnh đó, TCBS thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo nội bộ để cung cấp, liên tục trau dồi và nâng cao tri thức nghiệp vụ, kỹ năng chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ lao động - là một nhân tố trong chuỗi giá trị mà TCBS tạo ra mang lại lợi ích cho khách hàng.

Không chỉ mạnh về các sản phẩm đầu tư và quản lý gia sản, TCBS còn là một công ty công nghệ quản lý tài sản (Wealthtech) điển hình, tập hợp một lực lượng nhân sự công nghệ thông tin lớn tập trung phát triển TCInvest - một nền tảng công nghệ quản lý tài sản (Wealthtech) tiên tiến và miễn phí giao dịch trực tuyến. TCBS tiên phong theo đuổi chiến lược phát triển hệ thống công nghệ làm nền tảng kinh doanh để trở thành công ty công nghệ sáng tạo mang quy mô trong khu vực.

Hiện tại, TCBS đang sở hữu một đội ngũ nhân sự mạnh với khoảng 60% là chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ thông tin, với độ tuổi trung bình là khoảng 30. Đặc biệt, TCBS đã và đang đào tạo thành công những nhân sự “Hybrid” chất lượng và hiếm có trên thị trường trong môi trường văn hóa Wealthtech - những người có kiến thức và kỹ năng kép giữa công nghệ và tài chính. Những chuyên gia này, được gọi là Chuyên gia Công nghệ Tiếp thị (Marketing Technologist), Chuyên gia Công nghệ Đầu tư (Investment Technologist), Cố vấn Công nghệ quản lý tài sản (Wealthtech Advisor), Nhà Khoa học Dữ liệu Tài chính (Financial Data Scientist).

8.6. Quyền Sở Hữu Trí Tuệ, Nhãn Hiệu, Tên Thương Mại, Sáng Chế

Các nhãn hiệu thương mại tiêu biểu mà Tổ Chức Phát Hành đang sở hữu và sử dụng bao gồm:



iBond là sản phẩm giao dịch trái phiếu doanh nghiệp được thiết kế dành riêng cho khách hàng cá nhân. Sản phẩm giao dịch trên iBond được lựa chọn từ những trái phiếu do các doanh nghiệp uy tín hàng đầu mà TCBS trực tiếp tư vấn phát hành.



TCInvest là hệ sinh thái công nghệ Wealthtech giúp nhà đầu tư đầu tư và quản lý gia sản tại Việt Nam, gồm hệ thống giao dịch các sản phẩm đầu tư như cổ phiếu, trái phiếu và chứng chỉ quỹ và hệ thống tư vấn đầu tư chứng khoán, giúp nhà đầu tư giao dịch và quản lý hiệu quả, chuyên nghiệp nhiều loại tài sản đầu tư chỉ với một lần đăng nhập.



iConnect là công cụ giúp khách hàng theo dõi và tìm kiếm các lệnh quảng cáo (rao mua, rao bán) trái phiếu của các khách hàng khác với các mức lợi tức hấp dẫn, nhằm gia tăng thanh khoản và hiệu quả đầu tư cho khách hàng.



iXu là hệ thống tích điểm và thưởng để tri ân các khách hàng thân thiết, giúp khách hàng có thêm nhiều lợi ích mỗi khi có hoạt động tương tác và sử dụng các sản phẩm của TCBS. Với mỗi giao dịch hợp lệ, khách hàng được nhận điểm iXu để đổi thành tiền và/hoặc quà, mã giảm giá, mã ưu đãi VNPay, dặm thưởng Bông Sen Vàng của Vietnam Airlines...



TCAnalysis là Cổng thông tin doanh nghiệp - Cung cấp dữ liệu giao dịch và hoạt động kinh doanh của hơn 1000 doanh nghiệp niêm yết trên sàn chứng khoán.



TCWealth - Công cụ tư vấn và quản lý tài chính vượt trội. Robo Advisor đầu tiên được phát triển ở Việt Nam, TCWealth đơn giản hóa việc lập kế hoạch tài chính, cung cấp cho khách hàng một bức tranh toàn cảnh về tích lũy và đầu tư để đạt được mục tiêu tài chính mong muốn.



iCopy - Nền tảng đầu tư cộng đồng (Social Investing) đầu tiên của Việt Nam. iCopy là công cụ giúp các Khách hàng cá nhân (iCopier) tự động sao chép tức thời các giao dịch của một iTrader – nhà đầu tư tài năng mà mình chọn lựa. Sau khi chọn một iTrader và bấm nút “Sao chép”, iCopier sẽ được hệ thống tự động sao chép tức thời theo các lệnh của iTrader mỗi khi iTrader đặt lệnh và giao dịch (mua hoặc bán) chứng khoán thành công.



iWealth Club là đặc quyền dành riêng cho khách hàng có tài khoản giao dịch chứng khoán tại TCBS, giúp khách hàng tiếp cận các thông tin mới nhất về xu hướng thị trường và các sản phẩm đầu tư tiềm năng. Tại đây, các thành viên có thể kết bạn và trao đổi với các nhà đầu tư khác có cùng sở thích và đam mê để học hỏi thêm kinh nghiệm hay chia sẻ các thông tin về cách quản lý gia sản để sinh lời hiệu quả và an toàn nhất.

8.7. Chiến Lược Kinh Doanh

8.7.1. Tổng quan về chiến lược kinh doanh:

Tiếp tục lấy khách hàng và công nghệ làm trọng tâm.

Bước sang năm 2026, trong bối cảnh thị trường chứng khoán Việt Nam bước vào giai đoạn phát triển mới sau nâng hạng và hoàn thiện hạ tầng giao dịch, Công ty xác định chiến lược trọng tâm là tăng trưởng có chọn lọc, dựa trên chất lượng khách hàng, chiều sâu sản phẩm và năng lực công nghệ, đồng thời phát huy lợi thế hệ sinh thái để tạo động lực tăng trưởng đồng bộ trên các mảng kinh doanh cốt lõi, cụ thể:

- Mở rộng hoạt động phát hành và phân phối trái phiếu doanh nghiệp, tận dụng dư địa phát triển của kênh trái phiếu trong bối cảnh Ngân hàng Nhà nước điều hành tín dụng theo hướng thận trọng hơn, qua đó gia tăng vai trò của kênh trái phiếu trong cung ứng vốn trung và dài hạn.
- Đẩy mạnh phân phối tài sản tài chính theo hướng đa dạng hóa và cá nhân hóa, phù hợp với khẩu vị rủi ro và mục tiêu đầu tư của từng phân khúc khách hàng. Một số sản phẩm tiêu biểu bao gồm Fundmart, các lựa chọn cá nhân hoá danh mục đầu tư tự động iTracker, chứng quyền - CW, tài sản số, vàng, P2P lending, quản lý quỹ và các sản phẩm cấu trúc.
- Duy trì tăng trưởng môi giới với chính sách zero fee và cho vay ký quỹ với các chính sách lãi suất cạnh tranh, gắn với quản trị rủi ro, tối ưu cấu trúc vốn và đảm bảo an toàn hệ thống trong các giai đoạn biến động của thị trường.
- Mở rộng quy mô khách hàng chất lượng cao thông qua việc khai thác sâu hệ sinh thái tài chính – ngân hàng – bảo hiểm, bao gồm Ngân hàng Techcombank, TechcomLife và TCGI thông qua các

chương trình mở tài khoản 2-trong-1, 3-trong-1.

- Phát triển khách hàng tổ chức thông qua nâng cấp hạ tầng giao dịch, Algo trading, kết nối API, Darkpool cho giao dịch thỏa thuận bảo mật và phân tích chuyên sâu One Click Research, tăng cường năng lực phục vụ dòng vốn lớn trong và ngoài nước, đón đầu dòng vốn tổ chức sau nâng hạng.

Đối với công nghệ, TCBS tiếp tục duy trì định hướng tự chủ công nghệ đồng thời đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ mới nhằm nâng cao năng lực phát triển sản phẩm và vận hành hệ thống. Trọng tâm của giai đoạn tới là xây dựng nền tảng đầu tư thể hệ mới cùng với việc ứng dụng AI Agentic trong toàn bộ vòng đời phát triển và vận hành phần mềm. Các mục tiêu trọng điểm như sau:

- *Khai thác toàn diện nền tảng giao dịch KRX*
Sau giai đoạn triển khai hệ thống core trading, năm 2026 TCBS sẽ tập trung khai thác sâu hơn các khả năng của nền tảng KRX nhằm mở rộng sản phẩm giao dịch, tối ưu hiệu năng hệ thống và nâng cao dịch vụ cho nhà đầu tư tổ chức. Việc tận dụng tối đa nền tảng này giúp khách hàng có thêm lựa chọn đầu tư và trải nghiệm giao dịch chuyên nghiệp hơn, đồng thời giúp TCBS gia tăng thị phần và nâng cao vị thế cạnh tranh.
- *Tokenized Asset Platform*
TCBS sẽ tiếp tục phát triển hạ tầng phát hành và giao dịch tài sản token hóa phù hợp với khung pháp lý trong tương lai. Nền tảng này hướng tới việc mở rộng danh mục sản phẩm đầu tư, tăng tính thanh khoản tài sản và nâng cao mức độ minh bạch. Với khách hàng, điều này mang lại cơ hội tiếp cận các lớp tài sản mới. Với TCBS, đây là bước chuẩn bị chiến lược để nắm bắt xu hướng tài chính số hóa.
- *TC Wealth 2.0 – Nền tảng tư vấn đầu tư thể hệ mới*
Nền tảng quản lý tài sản TC Wealth sẽ được nâng cấp nhằm mang lại trải nghiệm đầu tư toàn diện hơn cho khách hàng thông qua tích hợp dữ liệu đa nguồn, cá nhân hóa hành trình đầu tư và tối ưu quản lý danh mục. Điều này giúp khách hàng có cái nhìn tổng thể hơn về tài sản và đưa ra quyết định đầu tư hiệu quả hơn, đồng thời giúp TCBS tăng trưởng tài sản quản lý và nâng cao giá trị vòng đời khách hàng.
- *Hệ thống kết nối và phục vụ khách hàng tổ chức*
Xây dựng cổng kết nối và hệ thống giao dịch chuyên biệt phục vụ khách hàng tổ chức và khách hàng nước ngoài. Cung cấp cơ chế kết nối chuẩn hóa, logic nghiệp vụ đặc thù cho hoạt động đầu tư của khách hàng tổ chức.
Hệ thống này tăng cường khả năng kết nối từ hệ thống giao dịch của TCBS đến đa dạng các tập khách hàng. Thu hút tập khách hàng có khối lượng giao dịch lớn, gia tăng thị phần của TCBS. Mở rộng mảng kinh doanh tư vấn giao dịch, tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận cho công ty.
- *AI Agentic cho phát triển và vận hành phần mềm*
Tiếp tục đẩy mạnh sử dụng các công cụ AI cho việc phát triển và vận hành sản phẩm phần mềm. Đặc biệt, từ quý IV/2025 và trọng điểm trong năm 2026, TCBS triển khai mô hình phát triển phần mềm dựa trên AI Agent - AI Agentic Software Development), với mục tiêu nâng cao hiệu quả phát triển hệ thống, rút ngắn thời gian đưa sản phẩm ra thị trường và tăng cường độ ổn định của các nền tảng số. Sáng kiến này tạo nền tảng công nghệ vững chắc cho việc mở rộng quy mô hoạt động và cải tiến trải nghiệm khách hàng một cách bền vững trong dài hạn.

8.7.2. Thời gian dự kiến thực hiện

Dự kiến triển khai thực hiện từ năm 2025 đến năm 2026, định hướng đến năm 2030.

8.7.3. Nguồn vốn và nguồn lực dự kiến

Nguồn vốn dự kiến cho các hoạt động này đến từ dòng tiền thu được từ hoạt động kinh doanh của Công Ty. Đồng thời, Công Ty cũng dự kiến sẽ huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện chiến lược kinh doanh như sau:

- Nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước;
- Chào bán trái phiếu riêng lẻ và/hoặc chào bán trái phiếu ra công chúng; và/hoặc
- Nguồn vốn từ (các) cổ đông chiến lược/đối tác khác (nếu có).

8.8. Việc Đáp Ứng Các Điều Kiện Kinh Doanh Theo Quy Định Pháp Luật Liên Quan

Tổ Chức Phát Hành đáp ứng điều kiện kinh doanh chứng khoán và đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 98/UBCK-GP ngày 18/09/2008. Năm 2018, Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ Thương chuyển đổi hình thức pháp lý và được đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102935813 do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30/05/2018 và Giấy phép thành lập và hoạt động CTCK số 125/GP-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 30/05/2018. Đến nay, Tổ Chức Phát Hành vẫn duy trì việc đáp ứng các điều kiện hoạt động kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật chứng khoán. Cụ thể như sau:

STT	Điều Kiện	Quy Định Liên Quan	Mức Độ Đáp Ứng
1.	Điều kiện về vốn: (i) Việc góp vốn điều lệ phải bằng Đồng Việt Nam (ii) Vốn điều lệ tối thiểu cho từng nghiệp vụ kinh doanh: - Môi giới chứng khoán: 25 tỷ đồng; - Tự doanh chứng khoán: 50 tỷ đồng; - Bảo lãnh phát hành chứng khoán: 165 tỷ đồng; - Tư vấn đầu tư chứng khoán: 10 tỷ đồng.	Khoản 1 Điều 74 Luật Chứng Khoán Khoản 1 Điều 175 Nghị Định 155	Đáp Ứng Căn cứ: - Theo Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành thì vốn điều lệ của Tổ Chức Phát Hành là tiền Đồng Việt Nam. - Vốn điều lệ của Tổ Chức Phát Hành hiện tại là 27.744.533.250.000 VND (Hai mươi bảy ngàn bảy trăm bốn mươi bốn tỷ năm trăm ba mươi ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng), đủ thực hiện tất cả các nghiệp vụ kinh doanh đã đăng ký gồm: Môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán.
2.	Điều kiện về cơ sở vật chất	Khoản 4 Điều 74 Luật Chứng Khoán	Đáp ứng. Căn cứ: Tổ Chức Phát Hành có trụ sở tại Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D'Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam với tổng diện tích là khoảng 3.000 m ² và có đầy đủ cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang bị, thiết bị văn phòng, hệ thống công nghệ phù hợp với quy trình nghiệp vụ về hoạt động kinh doanh chứng khoán.
3.	Điều kiện về nhân sự	Khoản 5 Điều 74 Luật Chứng Khoán	- Tổ Chức Phát Hành hiện đang có chức danh Quyền Tổng giám đốc và nhiều hơn 03 (ba) nhân viên có chứng chỉ hành nghề chứng khoán phù hợp cho mỗi nghiệp vụ kinh doanh mà Tổ Chức Phát Hành đã được cấp phép. Tổ Chức Phát Hành có bộ phận pháp chế và bộ phận kiểm soát nội

STT	Điều Kiện	Quy Định Liên Quan	Mức Độ Đáp Ứng
			bộ với tổng cộng 10 nhân viên để thực hiện việc kiểm soát tuân thủ; - Quyền Tổng giám đốc của Tổ Chức Phát Hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc chấp hành án phạt tù hoặc bị cấm hành nghề chứng khoán theo quy định; Quyền Tổng giám đốc của Tổ Chức Phát Hành có hơn 25 (hai mươi lăm) năm kinh nghiệm làm việc tại bộ phận nghiệp vụ, trải qua nhiều chức danh quản lý của các tổ chức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng; Tổng giám đốc của Tổ Chức Phát Hành có chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ.

9. Thông Tin Về Cổ Đông Lớn Sở Hữu Từ 10% Vốn Điều Lệ Trở Lên:

Cập nhật thông tin tại Phần IV, Mục 9 “Thông Tin Về Cổ Đông Lớn Sở Hữu Từ 10% Vốn Điều Lệ Trở Lên” như sau, cập nhật số lượng và tỷ lệ sở hữu của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam tại TCBS:

Số Lượng, Tỷ Lệ Cổ Phần Nắm Giữ, Cổ Phần Có Quyền Biểu Quyết Của Cổ Đông Lớn Và Những Người Có Liên Quan

TT	Tên	Hiện tại	
		Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	2.213.999.892	79,7995%
2	Những người có liên quan của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	0	0,00%

Nguồn: Tổ Chức Phát Hành tại thời điểm 02/07/2026

10. Thông Tin Về Thành Viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát, Ban Tổng Giám Đốc, Kế Toán Trưởng:

Cập nhật tổng thể thông tin tại Phần IV Bản Cáo Bạch, Mục 10 “Thông Tin Về Thành Viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát, Ban Tổng Giám Đốc, Kế Toán Trưởng” như sau:

10.1 Hội Đồng Quản Trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch HĐQT
2.	Nguyễn Thị Dịu	Phó Chủ tịch - Thành viên độc lập HĐQT
3.	Nguyễn Thị Thu Hiền	Phó Chủ tịch HĐQT
4.	Lê Huy Hoàng	Thành viên HĐQT
5.	Alexandre Charles Emmanuel Macaire	Thành viên HĐQT

10.1.1. Ông Nguyễn Xuân Minh

- Họ tên : Nguyễn Xuân Minh

- Ngày/tháng/năm sinh	:	03/02/1971
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Trình độ học vấn	:	Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn	:	- Thạc sĩ Tài chính ứng dụng và Đầu tư tại Úc; - Thạc sĩ Kỹ thuật đầu khí tại Liên bang Nga;
- Kinh nghiệm công tác	:	- Từ năm 1997 – năm 1998: Trưởng đại diện kiêm chuyên viên phân tích đầu tư của Công ty Quản lý quỹ Templeton Văn phòng đại diện tại Việt Nam; - Từ năm 1998 – năm 2006: Phó chủ tịch cao cấp – Quản lý 2 quỹ Châu Á và 1 quỹ các thị trường đang phát triển trên toàn cầu tại Công ty Quản lý Đầu tư Franklin Templeton Investments, Singapore; - Từ năm 2007 – tháng 06/2012: Chuyên viên cố vấn cao cấp của Văn phòng đại diện Vietnam Asset Management Ltd tại thành phố Hồ Chí Minh; - Từ tháng 06/2012 – tháng 07/2015: Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VAM Việt Nam; - Từ tháng 03/2015 – tháng 8/2020: Thành viên HĐQT, Đại diện phần vốn góp của Ngân hàng TMCP Kỹ Thương tại Tổng Công ty Hàng không Việt Nam. - Từ tháng 08/2015 – tháng 01/2021: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VAM Việt Nam - Từ tháng 08/2015 – nay: Chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH Quản lý tài sản Việt Nam (Vietnam Asset Management Limited) - Từ tháng 12/2018 – 04/2022: Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Vinafco; - Từ năm 2013 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương; - Từ tháng 07/2022 – nay: Chủ tịch HĐQT, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương. - Từ tháng 05/2025 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật, Công ty Cổ phần Sàn giao dịch tài sản mã hóa Techcom; - Từ tháng 06/2025 – nay: Chủ tịch HĐQT, Công ty Cổ phần Wealthtech Innovations; - Từ tháng 09/2025 – nay: Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng Giám đốc, Công ty TNHH MTV Công nghệ và Đầu tư Neon Chain - Từ tháng 10/2025 – nay: Người đại diện theo pháp luật kiêm Chủ tịch HĐQT, Công ty Cổ phần Tài chính Công nghệ FCapital

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ năm 2013 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Chủ tịch Công ty kiêm Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH quản lý tài sản Việt Nam (Vietnam Asset Management Limited);
 - Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Wealthtech Innovations;
 - Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Sàn giao dịch tài sản mã hóa Techcom;
 - Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Công nghệ và Đầu tư Neon Chain;
 - Chủ tịch HĐQT kiêm người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Tài chính Công nghệ FCapital;
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 165.481.801 cổ phần, tương đương 5,96448% vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu : 24.324.634 cổ phần, tương đương 0,87674% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu : 112.400.367 cổ phần, tương đương 4,05126% vốn điều lệ.
 - Sở hữu của người có liên quan : 53.081.434 cổ phần, tương đương 1,91322% vốn điều lệ.
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người có liên quan tại Công Ty	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Xuân Dũng	Anh trai	Không có	5.719.320	0,20614%
2	Nguyễn Xuân Hùng	Em trai	Không có	6.000.000	0,21626%
3	Trần Ngọc Như An	Vợ	Không có	17.037.480	0,61408%
4	VIET NAM ASSET MANAGEMENT LTD	Tổ chức có liên quan	Không có	24.324.634	0,87674%

- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	9.573.096.014	- Số lượng cổ phiếu riêng lẻ được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 011006/25/CV-TCBS ngày 10/6/2025: 106.109.748 cổ phiếu
2025	8.572.703.427	

		- Giá bán: 11.585 VND/cổ phiếu;
--	--	---------------------------------

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: *Không có*

10.1.2. Bà Nguyễn Thị Dịu

- | | | | |
|---|----------------------|---|---|
| - | Họ tên | : | Nguyễn Thị Dịu |
| - | Ngày/tháng/năm sinh | : | 29/10/1973 |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Trình độ học vấn | : | Thạc sĩ |
| - | Năng lực chuyên môn | : | Thạc sĩ Quản trị kinh doanh |
| - | Kinh nghiệm công tác | : | <ul style="list-style-type: none"> - Từ năm 1994 – năm 1996: Chuyên viên kinh tế đối ngoại tại NHTM CP Hàng Hải; - Từ năm 1996 – năm 2008: Giám đốc phụ trách nghiệp vụ tại Ngân hàng JP Morgan VN; - Từ năm 2008 – năm 2013: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty cổ phần tư vấn tài chính AFH; - Từ năm 2013 – năm 2014: Giám đốc phụ trách thị trường tại Ngân hàng UBS Thụy Sĩ; - Từ năm 2014 – năm 2018: Phó Tổng giám đốc tại Vingroup; - Từ tháng 08/2018 – 05/2020: Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần VinID; - Từ tháng 02/2020 – 09/2025: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Consumer; - Từ tháng 07/2018 – 09/2025: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần One Mount Consumer; - Từ tháng 12/2018 – 09/2025: Thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nền tảng thanh toán toàn cầu (trước là Công ty Cổ phần VinID Pay); - Từ tháng 12/2020 – 09/2025: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nền tảng thanh toán toàn cầu (trước là Công ty Cổ phần VinID Pay); - Từ tháng 09/2019 – 08/2025: Tổng giám đốc CTCP One Mount Group; - Từ tháng 09/2019 – nay: Phó chủ tịch thường trực HĐQT CTCP One Mount Group; - Từ tháng 05/2020 – 03/2024: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần One Mount Real Estate; - Từ tháng 05/2020 – 09/2022: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Real Estate; - Từ tháng 09/2021 – 12/2024: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Seal; - Từ tháng 09/2022 – 09/2025: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Real Estate; - Từ tháng 04/2020 – 09/2025: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Distribution; - Từ tháng 08/2023 – 09/2025: Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Logistics; |

121
CỘNG
HÒA
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ tháng 12/2024 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Thành viên độc lập HĐQT.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
 - Từ tháng 08/2024 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Masterise.
 - Từ tháng 12/2024 – nay: Phó chủ tịch HĐQT kiêm thành viên độc lập HĐQT của TCBS;
 - Từ tháng 04/2025 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần IMatrix;
 - Từ tháng 08/2025 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần Co-Broker Network;
 - Từ tháng 08/2025 – nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần AI Platform Nexus.
 - Phó Chủ tịch thường trực HĐQT Công ty Cổ phần One Mount Group;
 - Phó Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Tập đoàn Masterise;
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần IMatrix;
 - Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần Co-Broker Network;
 - Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần AI Platform Nexus.
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
- Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
- Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	-	Không có
2025	-	

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: Không có

10.1.3. Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

- Họ tên : Nguyễn Thị Thu Hiền
- Ngày/tháng/năm sinh : 27/10/1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng tại Úc
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 1999 – năm 2001: Cán bộ tại Khối Thị trường

- tại Chinfon Bank Việt Nam;
- Từ năm 2004 – năm 2009: Cán bộ tại Khối Thị trường tại Ngân hàng Citibank Việt Nam;
 - Từ năm 2009 – tháng 12/2013: Giám đốc Trung tâm Thị trường vốn, Techcombank;
 - Từ tháng 01/2019 – 07/2022: Chủ tịch HĐQT, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ tháng 07/2022 – nay: Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ tháng 12/2013 – nay: Tổng Giám đốc, TCBS;
 - Từ tháng 04/2019 – nay: Thành viên HĐQT, TCBS;
 - Từ tháng 05/2025 – tháng 10/2025: Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Sàn giao dịch tài sản mã hóa Techcom;
 - Từ tháng 06/2025 – nay: Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Wealhtech Innovations;
 - Từ tháng 09/2025 – nay: Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng Giám đốc, Công ty TNHH MTV Tài chính và Công nghệ Astra.
 - Từ tháng 10/2025 – nay: Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Tài chính Công nghệ FCapital.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành :
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
- Từ tháng 12/2013 – 06/2026: Tổng Giám đốc
 - Từ tháng 04/2019 – 06/2026: Thành viên HĐQT
 - Từ tháng 07/2026 – nay: Phó Chủ tịch HĐQT
 - Phó chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Wealhtech Innovations;
 - Người đại diện theo pháp luật kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Tài chính và Công nghệ Astra;
 - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Tài chính Công nghệ FCapital.
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 :
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 14.041.877 cổ phần, tương đương 0,50611% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 2.544.000 cổ phần, tương đương 0,09169% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người có liên quan tại Công Ty	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Lê Huy	Chồng	Không có	2.400.000	0,08650%

2	Nguyễn Tuấn Hiệp	Em trai	Không có	120.000	0,00433%
3	Nguyễn Lê Duy Anh	Con trai	Nhân viên	12.000	0,00043%
4	Nguyễn Lê Nam Anh	Con trai	Không có	12.000	0,00043%

- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	4.731.571.759	- Số lượng cổ phiếu riêng lẻ được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 011006/25/CV-TCBS ngày 10/6/2025: 10.610.991 cổ phiếu Giá bán: 11.585 VND/cổ phiếu
2025	3.609.779.369	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 020203/26/CV-TCBS ngày 02/03/2026: 28.429 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 010207/26/BC-TCBS ngày 02/07/2026: 46.261 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: *Không có*

10.1.4. Ông Lê Huy Hoàng

- Họ tên : Lê Huy Hoàng
- Ngày/tháng/năm sinh : 05/04/1984
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ khoa học tại Anh Quốc
Thạc sĩ quản trị kinh doanh
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2010 - năm 2012: Cán bộ tư vấn thẩm định tài chính, PricewaterhouseCoopers (PWC);
 - Từ năm 2012 – năm 2015: Phó Phòng Quản lý rủi ro, Phòng Quản trị rủi ro, Vietinbank – Chi nhánh Đức tại Frankfurt;
 - Từ năm 2015 – năm 2018: Trưởng bộ phận Quản lý rủi ro, Phòng Quản trị rủi ro, Công ty Cổ phần chứng khoán Kỹ Thương;
 - Từ năm 2018 – tháng 8/2023: Trưởng bộ phận Quản trị và giám sát Chính sách QTRR toàn hàng – Khối QTRR - Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam;
 - Từ tháng 7/2019 – tháng 4/2023: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần chứng khoán Kỹ Thương;
 - Từ tháng 08/2023 - nay: Trưởng Bộ phận Quản trị rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản - Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam;

- Từ tháng 12/2023 – nay: Thành viên HĐQT TCBS;
- Từ tháng 12/2023 – nay: Thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ tháng 12/2023 – nay: Thành viên HĐQT.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
 - Thành viên HĐQT, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Trưởng Bộ phận Quản trị rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản - Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	-	Không có
2025	-	

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: Không có

10.1.5. Ông Alexandre Charles Emmanuel Macaire

- Họ tên : Alexandre Charles Emmanuel Macaire
- Ngày/tháng/năm sinh : 07/12/1973
- Quốc tịch : Pháp
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn :
 - Thạc sĩ quản lý công;
 - Thạc sĩ luật quốc tế và luật Pháp; các vấn đề chính trị;
 - Thạc sĩ Toán học và vật lý lượng tử.
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2009 – năm 2011: Trưởng bộ phận phân tích và quản lý vốn, Ngân hàng HSBC (Pháp);
 - Từ năm 2011 – năm 2013: Phó Giám đốc Tài chính lục địa Châu Âu (2011-2012) và Giám đốc Tài chính khu vực Châu Âu toàn cầu (2012-2013), Ngân hàng HSBC (Pháp);
 - Từ năm 2015 – tháng 7/2020: Giám đốc Tài chính, Khối Bảo hiểm toàn cầu, Ngân hàng HSBC (Vương Quốc Anh và Hồng Kông);
 - Từ tháng 08/2020 – tháng 01/2022: Giám đốc Tài chính, Khối Ngân hàng tư nhân và Châu Á – Thái Bình Dương, Ngân hàng HSBC (Hồng Kông);

- Từ tháng 01/2022 – nay: Giám đốc Tài chính, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam;
- Từ tháng 04/2022 - nay: thành viên HĐQT, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ năm 2022 – nay: Thành viên HĐQT
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Giám đốc Tài chính, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam.
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 2.213.999.892 cổ phần, tương đương 79,79950% vốn điều lệ.
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
 - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ.
 - Sở hữu của người có liên quan : 2.213.999.892 cổ phần, tương đương 79,79950% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người có liên quan tại Công Ty	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	Giám đốc tài chính tại Techcombank	Không có	2.213.999.892	79,79950%

- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	-	Không có
2025	-	

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: Không có

10.2. Ban Kiểm Sát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Đặng Văn Khải	Trưởng BKS
2.	Hoàng Thị Kim Cúc	Thành viên BKS
3.	Lê Thị Thu Hương	Thành viên BKS

10.2.1. Ông Đặng Văn Khải

- Họ tên : Đặng Văn Khải
- Ngày/tháng/năm sinh : 15/10/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ kế toán quốc tế – Đại học Swinburne (Úc)

- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2000 – năm 2013: Từ kiểm toán viên đến Giám đốc Kiểm toán, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - Từ năm 2013 – nay: Trưởng Kiểm toán nội bộ, Techcombank;
 - Từ năm 2019 – nay: Trưởng BKS, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ tháng 05/2018 – nay: Trưởng BKS, TCBS;
 - Từ tháng 10/2024 – nay: Trưởng BKS, Công ty Cổ phần bảo hiểm phi nhân thọ Techcom;
 - Từ tháng 06/2025 – nay: Thành viên BKS, Công ty cổ phần Thanh toán số MobiFone.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ tháng 05/2018 – nay: Trưởng BKS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
 - Trưởng BKS, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Trưởng Kiểm toán nội bộ, Techcombank;
 - Trưởng BKS, Công ty Cổ phần bảo hiểm phi nhân thọ Techcom;
 - Thành viên BKS, Công ty cổ phần Thanh toán số MobiFone.
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 173.770 cổ phần, tương đương 0,00626% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 171.360 cổ phần, tương đương 0,00618% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 2.410 cổ phần, tương đương 0,00009% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành

STT	Họ và tên	Mối quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người có liên quan tại Công Ty	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Đặng Văn Khoa	Anh trai	Không có	2.410	0,00009%

- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	60.000.000	Không có
2025	60.000.000	

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: Không có

10.2.2. Bà Hoàng Thị Kim Cúc

- Họ tên : Hoàng Thị Kim Cúc
- Ngày/tháng/năm sinh : 10/05/1970

- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Cử nhân
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân - Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội và Học viện Ngân hàng.
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 1995 – năm 2005: Thư ký, Chuyên viên VP HĐQT Techcombank;
 - Từ năm 2005 – năm 2006: Chuyên viên khách hàng cá nhân Techcombank;
 - Từ năm 2006 – năm 2014: Phó Chánh VP HĐQT, Trợ lý HĐQT Techcombank;
 - Từ năm 2015 – nay: Quản lý cao cấp vận hành hoạt động TCBS
 - Từ năm 2019 – nay: Thành viên BKS, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ tháng 05/2018 – nay: Thành viên BKS, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : - Từ năm 2015 – nay: Thành viên BKS kiêm Quản lý cao cấp vận hành hoạt động
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : - Từ năm 2019 – nay: Thành viên BKS, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 12.048 cổ phần, tương đương 0,00043% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 6.048 cổ phần, tương đương 0,00022% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 6.000 cổ phần, tương đương 0,00022% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người có liên quan tại Công Ty	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Vũ Kim Ngân	Con	Không có	6.000	0,00022%

- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	-	Không có
2025	-	

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: *Không có*

10.2.3. Bà Lê Thị Thu Hương

- Họ tên : Lê Thị Thu Hương
- Ngày/tháng/năm sinh : 25/02/1980
- Quốc tịch : Việt Nam

- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ kinh doanh và quản lý – Đại học Kinh tế Quốc dân
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2003 – tháng 03/2007: Kế toán tổng hợp ban đại diện Miền Trung, Xi nghiệp TM & XDCT-Công ty VTVT và XDCT Giao thông;
 - Từ tháng 03/2007 – tháng 06/2012: Trưởng nhóm kiểm soát, CTCP Chứng khoán MB;
 - Từ tháng 06/2012 – tháng 03/2016: Trưởng phòng lưu ký, CTCP Chứng khoán MB;
 - Từ tháng 04/2016 – 08/2022: Giám đốc cao cấp hỗ trợ vận hành chứng khoán - CTCP Chứng khoán Kỹ Thương;
 - Từ tháng 08/2022 – nay: Giám đốc cao cấp vận hành hoạt động, CTCP Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ tháng 04/2023 – nay: Thành viên BKS, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ tháng 04/2023 – nay: Thành viên BKS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 84.758 cổ phần, tương đương 0,00305% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 84.758 cổ phần, tương đương 0,00305% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	-	Không có
2025	-	

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: Không có

10.3. Ban Tổng Giám Đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Thị Thu Trang	Quyền Tổng Giám đốc
2	Phạm Diệu Linh	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Đăng Minh	Phó Tổng Giám đốc
4	Ngô Hoàng Hà	Phó Tổng Giám đốc
5	Nguyễn Tuấn Cường	Phó Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ
6	Bùi Thị Thu Hằng	Phó Tổng Giám đốc
7	Quách Thùy Linh	Phó Tổng Giám đốc
8	Nguyễn Tuấn Anh	Phó Tổng Giám đốc

10.3.1. Bà Trần Thị Thu Trang

- Họ tên : Trần Thị Thu Trang
- Ngày/tháng/năm sinh : 18/09/1983
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Cử nhân
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân Học viện Tài chính Hà Nội
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2005 – năm 2006: Kế toán viên, Công ty Xuất nhập khẩu Hanic – Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội;
 - Từ năm 2006 – năm 2007: Chuyên viên Trung tâm thanh toán, Techcombank;
 - Từ năm 2007 – năm 2010: Phó phòng Trung tâm thanh toán, Techcombank;
 - Từ năm 2010 – năm 2013: Giám đốc Khách hàng lớn – Trưởng phòng Kiểm soát tín dụng, Khối Khách hàng doanh nghiệp lớn, Techcombank;
 - Từ năm 2013 – năm 2014: Trưởng phòng Phân tích tín dụng, Khối Ngân hàng bán buôn, Techcombank;
 - Từ năm 2014 – năm 2018: Giám đốc tư vấn phát hành trái phiếu, TCBS;
 - Từ năm 2018 – năm 2021: Giám đốc tư vấn phát hành, TCBS;
 - Từ tháng 11/2021 – 06/2026: Phó Tổng Giám đốc, TCBS.
 - Từ tháng 07/2026 – nay: Quyền Tổng Giám đốc, TCBS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ tháng 11/2021 – 06/2026: Phó Tổng giám đốc
Từ 07/2026 – nay: Quyền Tổng Giám đốc
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 763.920 cổ phần, tương đương 0,02753% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 420.810 cổ phần, tương đương 0,01517% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 343.110 cổ phần, tương đương 0,01237% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ	Chức vụ của	Số lượng	Tỷ lệ
-----	-----------	-------------	-------------	----------	-------

		với người nội bộ	người có liên quan tại Công Ty	cổ phần nắm giữ	
1	Phùng Thị Huệ	Mẹ	Không có	110.190	0,00397%
2	Tạ Đình Thắng	Chồng	Không có	112.920	0,00407%
3	Tạ Quỳnh Anh	Con	Không có	120.000	0,00433%

- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	5.303.255.498	- Số lượng cổ phiếu riêng lẻ được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 011006/25/CV-TCBS ngày 10/6/2025: 271.269 cổ phiếu Giá bán: 11.585 VND/cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 020203/26/CV-TCBS ngày 02/03/2026: 15.556 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu
2025	5.056.284.605	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 010207/26/BC-TCBS ngày 02/07/2026: 36.347 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: *Không có*

10.3.2. Bà Phạm Diệu Linh

- Họ tên : Phạm Diệu Linh
- Ngày/tháng/năm sinh : 14/09/1982
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ tài chính tại Pháp
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2007 – năm 2009: Chuyên viên quan hệ khách hàng doanh nghiệp, Techcombank;
 - Từ năm 2009 – năm 2013: Trưởng nhóm đầu tư và kinh doanh nợ, Techcombank;
 - Từ năm 2014 – tháng 10/2018: Giám đốc tư vấn phát hành, TCBS;
 - Từ tháng 10/2018 – nay: Phó Tổng giám đốc, TCBS;
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ tháng 10/2018 – nay: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm : 688.716 cổ phần, tương đương 0,02482% vốn điều lệ

02/07/2026

- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 688.716 cổ phần, tương đương 0,02482% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	5.285.163.766	- Số lượng cổ phiếu riêng lẻ được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 011006/25/CV-TCBS ngày 10/6/2025: 298.278 cổ phiếu - Giá bán: 11.585 VND/cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 020203/26/CV-TCBS ngày 02/03/2026: 16.452 cổ phiếu - Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu
2025	6.004.788.031	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 010207/26/BC-TCBS ngày 02/07/2026: 37.842 cổ phiếu - Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: Không có

10.3.3. Ông Nguyễn Đăng Minh

- Họ tên : Nguyễn Đăng Minh
- Ngày/tháng/năm sinh : 25/01/1985
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sỹ
 - Thạc sỹ Khoa học Máy tính, Đại học Quốc gia Giao Thông, Đài Loan;
- Năng lực chuyên môn :
 - Chứng chỉ Kiến trúc sư giải pháp Amazon Cloud Web Services lĩnh vực công nghệ thông tin.
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2010 – 2012: Lập trình viên cao cấp/ Quản lý dự án - Viettel Software Company Viettel Group
 - Từ năm 2012 – 2014: Nghiên cứu viên – Distributed Computing System Lab (DCSLab), Đại học Quốc gia Giao Thông, Đài Loan
 - Từ năm 2014 – 2017: Kiến trúc sư giải pháp điện toán đám mây – FPT Software Solution Board (FSB) FPT Software
 - Từ năm 2017 – tháng 01/2025: Trưởng nhóm, Giám đốc công nghệ, Giám đốc cao cấp công nghệ tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương.
 - Từ tháng 02/2025 – nay: Phó Tổng Giám đốc (phụ trách công nghệ) Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương.

- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ tháng 02/2025 – nay: Phó Tổng Giám đốc (phụ trách công nghệ)
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 365.863 cổ phần, tương đương 0,01319% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 364.783 cổ phần, tương đương 0,01315% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 1.080 cổ phần, tương đương 0,00004% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người có liên quan tại Công Ty	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Đăng Quang	Anh ruột	Không có	1.080	0,00004%

- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	-	- Số lượng cổ phiếu riêng lẻ được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 011006/25/CV-TCBS ngày 10/6/2025: 101.997 cổ phiếu Giá bán: 11.585 VND/cổ phiếu
2025	4.750.752.307	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 020203/26/CV-TCBS ngày 02/03/2026: 12.715 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 010207/26/BC-TCBS ngày 02/07/2026: 30.689 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: Không có

10.3.4. Ông Ngô Hoàng Hà

- Họ tên : Ngô Hoàng Hà
- Ngày/tháng/năm sinh : 19/09/1975
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ Tài chính - Đại học Sydney, Úc
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 1996 – năm 1997: Chuyên viên Tín dụng, Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam;
 - Từ năm 1997 – năm 1998: Đại diện kinh doanh, Oracle;
 - Từ năm 1998 – năm 2002: Kiểm toán cao cấp, PwC

- Vietnam;
 - Từ năm 2004 – năm 2007: Quản lý kiểm toán, PwC Vietnam;
 - Từ năm 2007 – năm 2009: Quản lý kiểm toán, PwC UK;
 - Từ năm 2009 – năm 2011: Quản lý kiểm toán cao cấp, PwC Vietnam;
 - Từ năm 2011 – năm 2023: Phó Giám đốc Tài chính, Giám đốc cao cấp quản lý tài chính doanh nghiệp, Techcombank;
 - Từ tháng 05/2023 – nay: Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính TCBS;
 - Từ tháng 7/2024 – nay: Người được ủy quyền công bố thông tin TCBS;
 - Từ tháng 09/2025 – nay: Người phụ trách quản trị, TCBS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành :
- Từ tháng 05/2023 – nay: Phó Tổng Giám đốc (phụ trách tài chính).
 - Từ tháng 7/2024 – nay: Người được ủy quyền công bố thông tin TCBS;
 - Từ tháng 09/2025 – nay: Người phụ trách quản trị công ty.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác :
- Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 :
- 484.916 cổ phần, tương đương 0,01748% vốn điều lệ
- Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 484.916 cổ phần, tương đương 0,01748% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	7.705.260.791	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 020203/26/CV-TCBS ngày 02/03/2026: 35.595 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu
2025	6.511.875.068	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 010207/26/BC-TCBS ngày 02/07/2026: 56.297 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: Không có

10.3.5. Ông Nguyễn Tuấn Cường

- Họ tên : Nguyễn Tuấn Cường

- Ngày/tháng/năm sinh : 06/11/1978
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ Tài chính Ngân hàng, Trường Paris I Pantheon Sorbonne và Paris II Pantheon Assas, Pháp
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ năm 2003 – năm 2008: Chuyên viên, Ngân hàng Societe Generale CIB Pháp;
 - Từ năm 2008 – năm 2016: Giám Đốc đầu tư kinh doanh nợ, Techcombank;
 - Từ năm 2016 – năm 2018: Giám đốc sản phẩm cấu trúc, VNDirect;
 - Từ năm 2019 – năm 2022: Phó Tổng Giám Đốc, Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương;
 - Từ năm 2022 – nay: Phó Tổng Giám Đốc TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ năm 2022 – nay: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 253.160 cổ phần, tương đương 0,00912% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 253.160 cổ phần, tương đương 0,00912% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	2.607.411.266	- Số lượng cổ phiếu riêng lẻ được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 011006/25/CV-TCBS ngày 10/6/2025: 54.396 cổ phiếu Giá bán: 11.585 VND/cổ phiếu
2025	4.631.689.129	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 020203/26/CV-TCBS ngày 02/03/2026: 13.591 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 010207/26/BC-TCBS ngày 02/07/2026: 31.488 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: *Không có*

10.3.6. Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Họ tên : Bùi Thị Thu Hằng
- Ngày/tháng/năm sinh : 18/07/1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ tài chính ngân hàng, Học viên Tài chính
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ tháng 10/1998 – tháng 3/2002: Nhân viên Công ty Vật tư nông nghiệp Hải Phòng - Chi nhánh Hà Nội;
 - Từ tháng 03/2002 – tháng 07/2014: Nhân viên Kế toán giao dịch, Trưởng sản giao dịch, Phụ trách Phòng quản trị rủi ro, Khối nghiệp vụ - CTCK Thăng Long (nay là Công ty Cổ phần Chứng khoán MB);
 - Từ tháng 07/2014 – tháng 09/2014: Giám đốc Khối nghiệp vụ, Công ty Cổ phần Chứng khoán IB;
 - Từ tháng 09/2014 – tháng 08/2020: Giám đốc Vận hành hoạt động, TCBS;
 - Từ tháng 08/2020 – nay: Phó Tổng giám đốc TCBS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ tháng 08/2020 – nay: Phó Tổng giám đốc
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 260.498 cổ phần, tương đương 0,00939% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 260.498 cổ phần, tương đương 0,00939% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	3.199.229.426	- Số lượng cổ phiếu riêng lẻ được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 011006/25/CV-TCBS ngày 10/6/2025: 184.563 cổ phiếu Giá bán: 11.585 VND/cổ phiếu
2025	2.069.878.893	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 020203/26/CV-TCBS ngày 02/03/2026: 10.446 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: Không có

10.3.7. Bà Quách Thùy Linh

- Họ tên : Quách Thùy Linh
- Ngày/tháng/năm sinh : 18/12/1984
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ tài chính đầu tư
- Kinh nghiệm công tác :
 - Tháng 7/2007 – tháng 9/2008: Nhân viên phòng án Ngân hàng ANZ;
 - Tháng 5/2010 – tháng 4/2017: Trưởng phòng p tích, Trưởng phòng kinh doanh vốn và trái ph Công ty TNHH chứng khoán Ngân hàng TM ngoại thương Việt Nam;
 - Tháng 6/2017 – 3/2022: Giám đốc cao cấp tư phát hành TCBS;
 - Tháng 3/2022 – nay: Giám đốc chi nhánh Hồ Minh;
 - Tháng 4/2026 – nay: Phó Tổng giám đốc TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hồ Minh
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 307.257 cổ phần, tương đương 0,01107% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 306.416 cổ phần, tương đương 0,01104% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 841 cổ phần, tương đương 0,00003% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người có liên quan tại Công Ty	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Quách Thùy Dương	Em gái	Không có	841	0,00003%

- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	-	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 02/2023/26/CV-TCBS ng 02/03/2026: 11.920 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 01/2027/26/BC-TCBS ng 02/07/2026: 28.117 cổ phiếu
2025		

Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: *Không có***10.3.8. Ông Nguyễn Tuấn Anh**

- Họ tên : Nguyễn Tuấn Anh
- Ngày/tháng/năm sinh : 19/10/1984
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Thạc sĩ
- Năng lực chuyên môn : Thạc sĩ Kinh tế tài chính
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ 2009 đến 2019 Trưởng bộ phận Trading Thị Trường Đang Phát Triển Citigroup, London, UK
 - Từ 2007 đến 2008 Chuyên gia cơ cấu sản phẩm cấu trúc Fixed Income Bear Stearns, New York, USA
 - Từ 2023 – 2024: Giám đốc cao cấp kinh doanh chứng khoán trực tuyến;
 - Từ 9/2024 – nay: Giám đốc chi nhánh Hà Nội Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương
 - Từ 4/2026: Phó Tổng Giám đốc TCBS
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc chi nhánh Hà Nội.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 235.475 cổ phần, tương đương 0,00849% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 141.600 cổ phần, tương đương 0,00510% vốn điều lệ
- Thông tin về người có liên quan đồng thời là cổ đông, người nội bộ của Tổ Chức Phát Hành:

STT	Họ và tên	Mối quan hệ với người nội bộ	Chức vụ của người có liên quan tại Công Ty	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Liên Hà	Mẹ đẻ	Không có	3.600	0,00013%
2	Nguyễn Thu Trang	Vợ	Không có	138.000	0,00497%

- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	-	- Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động trong công ty được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 020203/26/CV-TCBS ngày 02/03/2026: 31.533 cổ phiếu
2025	-	

		Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu - Số lượng cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động được phân bổ theo báo cáo kết quả phát hành số 010207/26/BC-TCBS ngày 02/07/2026: 56.955 cổ phiếu Giá bán: 10.000 VND/cổ phiếu
--	--	---

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: *Không có*

10.4. Kế Toán Trưởng

- Họ tên : Phạm Thúy Vân
- Ngày/tháng/năm sinh : 15/02/1986
- Quốc tịch : Việt Nam
- Trình độ học vấn : Cử nhân
- Năng lực chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Kinh nghiệm công tác :
 - Từ tháng 10/2008 – năm 2014: Kiểm toán viên, Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
 - Từ năm 2015 – năm 2016: Kiểm soát tài chính, Công ty TNHH Kinh doanh & thương mại VinDS;
 - Từ năm 2016 – tháng 10/2023: Quản trị hiệu quả chi phí, Techcombank;
 - Từ tháng 11/2023 – nay: Kế toán trưởng, TCBS.
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại Tổ Chức Phát Hành : Từ tháng 11/2023 – nay: Kế toán trưởng
- Chức vụ đã và đang nắm giữ tại các tổ chức khác : Không có
- Số lượng, tỷ lệ chứng khoán sở hữu cá nhân, đại diện sở hữu và những người có liên quan tại thời điểm 02/07/2026 : 10.157 cổ phần, tương đương 0,00037% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu : 10.157 cổ phần, tương đương 0,00037% vốn điều lệ
 - Sở hữu của người có liên quan : 0 cổ phần, tương đương 0% vốn điều lệ
- Lợi ích liên quan đến Tổ Chức Phát Hành: Hưởng lương, thưởng theo chính sách của Tổ Chức Phát Hành theo từng thời kỳ.

Năm	Thù lao, lương thưởng (VND)	Lợi ích khác
2024	1.463.980.216	Không có
2025	1.592.779.339	

- Các khoản nợ đối với Tổ Chức Phát Hành: *Không có*

11. Thông tin về các loại trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đến hạn của Tổ Chức Phát Hành

Cập nhật thông tin tại Phần IV, Mục 13.2 “Thông tin về các loại trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đến hạn của Tổ Chức Phát Hành” như sau:

Tính đến ngày **28/07/2026**, tổng số dư nợ trái phiếu theo mệnh giá do TCBS đã phát hành nhưng chưa đáo hạn là: 2.567.000.000.000 VND (Hai nghìn năm trăm sáu mươi bảy tỷ Đồng). Trong đó:

- Trái phiếu phát hành ra công chúng theo mệnh giá: 1.000.000.000.000 VND (Một nghìn tỷ Đồng) chiếm 41,02% tổng số dư nợ trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đáo hạn;
- Trái phiếu phát hành riêng lẻ theo mệnh giá: 1.567.000.000.000 VND (Một nghìn năm trăm sáu mươi bảy tỷ Đồng), chiếm 58,98% tổng số dư nợ trái phiếu đã phát hành nhưng chưa đáo hạn.

Đối với các trái phiếu chưa đáo hạn này, TCBS đã và đang thực hiện theo đúng các cam kết và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành đối với nhà đầu tư về điều kiện phát hành trái phiếu; bảo đảm thanh toán đầy đủ, đúng hạn đối với tiền gốc, lãi trái phiếu và các khoản tiền khác liên quan tới trái phiếu (nếu có) cho nhà đầu tư theo các điều khoản, điều kiện của trái phiếu; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và các điều kiện khác, phù hợp với quy định của pháp luật.

12. Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh:

Cập nhật thông tin tại Phần V, Mục 1 “*Kết Quả Hoạt Động Kinh Doanh*” như sau:

Tóm Tắt Một Số Chỉ Tiêu Về Hoạt Động Kinh Doanh Của Tổ Chức Phát Hành Trong 02 Năm Gần Nhất Và Lũy Kế Đến Quý Gần Nhất

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% tăng/giảm	Q2.2026
Tổng giá trị tài sản	53.244.134	80.632.257	51,44%	100.592.060
Doanh thu thuần	7.615.253	11.217.426	47,30%	6.527.822
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.802.353	7.109.127	48,03%	3.555.301
Lợi nhuận khác	(247)	(423)	71,26%	79
Lợi nhuận trước thuế	4.802.106	7.108.703	48,03%	3.555.380
Lợi nhuận sau thuế	3.849.695	5.683.332	47,63%	2.839.527
Tỷ lệ chia lợi nhuận hoặc trả cổ tức	31,07%	-	-	40,70%

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

Căn cứ vào các chỉ tiêu hoạt động kinh doanh của TCBS, trong năm 2025, tổng giá trị tài sản của Công Ty đạt 80.632 tỷ đồng, tăng 51,44% so với năm 2024. Đây là mức tăng trưởng đột biến về quy mô tài sản, phản ánh chiến lược mở rộng có chủ đích thông qua hai động lực chính: (i) tăng trưởng mạnh danh mục cho vay ký quỹ trong bối cảnh thanh khoản thị trường cải thiện và nhu cầu đòn bẩy của nhà đầu tư tăng cao; và (ii) đẩy mạnh đầu tư vào tài sản tài chính nhằm tối ưu hoá hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu và nguồn vốn huy động. Doanh thu thuần năm 2025 đạt 11.217 tỷ đồng, tăng 47,30% so với năm 2024 (7.615 tỷ đồng). Tăng trưởng doanh thu tập trung vào hai nghiệp vụ cốt lõi: nghiệp vụ tự doanh - hưởng lợi từ điều kiện thị trường thuận lợi trong phần lớn chu kỳ năm - và nghiệp vụ cho vay và phải thu - phản ánh trực tiếp sự mở rộng danh mục cho vay ký quỹ đã đề cập. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 7.109 tỷ đồng, tăng 48,03% so với năm 2024 (4.802 tỷ đồng). Biên lợi nhuận hoạt động duy trì ổn định so với năm trước, cho thấy Công Ty kiểm soát hiệu quả tốc độ tăng chi phí so với tốc độ tăng doanh thu. Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt 7.109 tỷ đồng, tương đương 123% kế hoạch đề ra, tăng 48,03% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 5.683 tỷ đồng, tăng 47,63%. Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025 là 0%, điều này phản ánh định hướng tái đầu tư toàn bộ lợi nhuận sau thuế vào mở rộng quy mô hoạt động và tăng cường năng lực vốn, phù hợp với giai đoạn tăng trưởng hiện tại của Công Ty.

Tính đến cuối Quý II/2026, tổng giá trị tài sản của Công Ty đạt 100.592 tỷ đồng, tăng 25% so với cuối năm 2025, tiếp nối xu hướng mở rộng quy mô và cho thấy đà tăng trưởng được duy trì ngay từ đầu năm. Doanh thu thuần lũy kế 6 tháng năm 2026 đạt 6.527 tỷ đồng, tăng 39% so với cùng kỳ năm 2025. Mức tăng trưởng này đáng chú ý trong bối cảnh môi trường vĩ mô còn nhiều biến động, đặc biệt

khi xét đến áp lực từ diễn biến tỷ giá, chính sách lãi suất và rủi ro địa chính trị toàn cầu trong giai đoạn đầu năm 2026. Lợi nhuận trước thuế 6 tháng đạt 3.555 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ năm 2025. Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận thấp hơn so với tốc độ tăng trưởng doanh thu trong cùng kỳ phản ánh sự gia tăng chi phí vốn và chi phí vận hành tương ứng với quy mô tài sản mở rộng.

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện kiểm toán và được chấp nhận toàn phần đối với tất cả các báo cáo tài chính năm 2024 và năm 2025 theo đúng quy định. Tổ Chức Phát Hành đang trong quá trình thực hiện soát xét đối với báo cáo tài chính 6 tháng năm 2026 theo quy định.

13. Tình Hình Tài Chính:

Cập nhật thông tin tại Phần V, Mục 2 “*Tình Hình Tài Chính*” Bản Cáo Bạch như sau:

2.1. Các Chỉ Tiêu Cơ Bản

2.1.1. Tình Hình Công Nợ

Bảng 6. Tình hình công nợ của Công Ty

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Tổng các khoản phải thu và cho vay	26.557.038	44.574.430	54.470.406
Tổng số nợ phải trả (bao gồm dư nợ vay)	26.947.162	36.532.677	54.809.610

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

2.1.2. Các Khoản Phải Thu

Bảng 7. Các khoản phải thu

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Phải thu bán các tài sản tài chính	0	195	1.735.699
Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các tài sản tài chính	539.117	686.653	1.045.362
Trả trước cho người bán	1.950	5.730	6.791
Phải thu các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	93.626	32.805	157.277
Các khoản phải thu khác	22.077	2.271	13.293
Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	(172)	(198)	(198)
Tổng các khoản phải thu	656.597	727.456	2.958.224

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

❖ **Các khoản phải thu quá hạn trong 2 năm liên tục liền trước năm đăng ký niêm yết Trái Phiếu:**

Bảng 8. Các khoản phải thu quá hạn

Đơn vị: triệu Đồng

STT	Thời gian quá hạn	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
1	Đến 90 ngày	31.544	7.020	1.859
2	Từ 91 - 180 ngày	-	-	-
3	Từ 181 - 360 ngày	-	-	-
4	Trên 360 ngày	1.187	3.291	226

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

Nguyên nhân: Công Ty đã nỗ lực trong việc thu hồi các khoản phải thu quá hạn. Tuy nhiên, một số khách hàng của Công Ty vẫn chưa thu xếp được nguồn vốn để thanh toán kịp thời cho Công Ty.

Khả năng thu hồi: các khoản phải thu quá hạn đã được Công Ty thực hiện trích lập dự phòng theo hướng dẫn của Thông tư số 48/2019/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 08 tháng 08 năm 2019. Công Ty vẫn tiếp tục thực hiện theo dõi các khoản phải thu quá hạn trong thời gian tới.

2.1.3. Các Khoản Phải Trả

(i) Nợ phải trả

Bảng 9. Các khoản phải trả

Đơn vị: triệu Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Nợ phải trả	26.947.162	36.532.677	54.809.610
Nợ phải trả ngắn hạn	25.934.268	35.016.932	51.489.473
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	20.522.996	31.079.695	48.116.837
<i>Vay ngắn hạn</i>	<i>20.522.996</i>	<i>31.079.695</i>	<i>48.116.837</i>
Trái phiếu phát hành ngắn hạn	3.574.904	1.504.311	1.068.946
Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	30.358	51.122	134.533
Phải trả người bán ngắn hạn	66	2.000	13.538
Người mua trả tiền trước ngắn hạn ¹	126.000	-	-
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	878.448	1.384.740	748.798
Phải trả người lao động	183.987	231.830	143.614
Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	756	1.459	2.665
Chi phí phải trả ngắn hạn	191.122	265.829	636.656
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	251.239	375.518	509.305
Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn ²	174.100	120.138	114.291
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	290	290	290
Nợ phải trả dài hạn	1.012.894	1.515.745	3.320.136
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	-	-	1.314.886
<i>Vay dài hạn</i>	<i>-</i>	<i>-</i>	<i>1.314.886</i>
Trái phiếu phát hành dài hạn	1.006.350	1.509.971	2.000.000
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	6.513	5.743	5.220
Quỹ bảo vệ Nhà đầu tư	31	31	31

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

¹ Khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn năm 2024 của TCBS là số dư khách hàng tạm ứng phí tư vấn chào bán chứng khoán và tư vấn giao dịch tập trung theo điều khoản thanh toán của hợp đồng dịch vụ.

² Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác bao gồm khoản phải trả khách hàng về chương trình tích lũy điểm và đổi điểm giao dịch chứng khoán iXu. Đây là các khoản phải trả liên quan đến số dư iXu trên tài khoản khách hàng. iXu là điểm Công Ty tặng cho khách hàng khi khách hàng thỏa mãn điều

kiện các chương trình kinh doanh mà TCBS triển khai theo từng thời kỳ. Điểm iXu của TCBS có thể được quy đổi sang tiền mặt, điểm VinID (từ năm 2019), dặm Bông Sen Vàng (triển khai từ 2023), đổi mã ưu đãi VNPay và các chương trình này vẫn được triển khai trong năm 2025. TCBS sẽ thực hiện ghi nhận tăng chi phí và tăng phải trả khi trả iXu vào tài khoản của các khách hàng, số dư phải trả này sẽ giảm đi khi khách hàng sử dụng.

(ii) Thông tin về nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu của Tổ Chức Phát Hành tại 30/06/2026: 1,20 lần

2.1.4. Tổng Dư Nợ Vay

Bảng 10: Tình hình nợ vay của Công Ty

Đơn vị: triệu Đồng

Nợ vay	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Vay ngắn hạn	20.522.996	31.079.695	48.116.837
Trái phiếu ngắn hạn	3.574.904	1.504.311	1.068.946
Trái phiếu dài hạn	1.006.350	1.509.971	2.000.000

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

❖ Chi tiết về các khoản vay ngắn hạn

Đơn vị: triệu Đồng

	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Các khoản vay ngắn hạn bằng USD (i)	8.839.156	8.456.650	22.151.968
- Vay hợp vốn (Ngân hàng Quốc tế Taishin đại diện)	4.444.936	-	-
- Vay hợp vốn (Taipei Fubon Commercial Bank Co., Ltd. làm đại lý)	-	-	12.854.578
- Ngân hàng Cathay United	1.480.200	5.869.600	6.005.450
- Các khoản vay ngắn hạn khác bằng USD	2.914.020	2.587.050	3.291.940
Các khoản vay ngắn hạn bằng VND (ii)	11.683.840	22.623.045	25.964.869
- Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	2.500.000	2.800.000	1.390.000
- Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	500.000	2.500.000	2.480.000
- Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	1.000.000	2.975.000	3.400.000
- Các khoản vay ngắn hạn khác bằng VND	7.683.840	14.348.045	18,694,869
Các khoản vay cá nhân, tổ chức khác (iii)	-	-	-
Tổng cộng	20.522.996	31.079.695	48.116.837

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

- (i) Các khoản vay ngắn hạn được thực hiện cho mục đích bổ sung vốn lưu động và các mục đích khác của Công Ty với lãi suất của các khoản vay còn số dư tại ngày cuối kỳ 30/06/2026 là 7,25%/năm – 10,05%/năm;
- (ii) Tại ngày 30/06/2026, Công Ty có các khoản vay tại các tổ chức tài chính nước ngoài có tổng giá trị nguyên tệ là 843.000.000 USD. Công Ty đã thực hiện phòng ngừa rủi ro tỷ giá và rủi ro lãi

- suất bởi các sản phẩm phái sinh ngoại hối và phái sinh lãi suất với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam và các ngân hàng thương mại khác cho các khoản vay bằng USD nói trên;
- (iii) Tại ngày 30/06/2026, Công Ty đang thế chấp một số hợp đồng tiền gửi để đảm bảo cho một số khoản vay ngân hàng và hợp đồng cấp bảo lãnh với giá trị là 401.105.785.348 VND cho một số khoản vay ngân hàng nước ngoài.
- (iv) Tại ngày 30/06/2026, tổng các khoản vay ngắn hạn của Công Ty đạt 48.116.837 triệu đồng, tăng 17.037.142 triệu đồng (tương đương 55,82%) so với thời điểm 31/12/2025, chủ yếu do nhu cầu bổ sung vốn lưu động gia tăng trong kỳ. Trong đó, các khoản vay ngắn hạn bằng USD tăng mạnh từ 8.456.650 triệu đồng lên 22.151.968 triệu đồng (tăng 161,95%), phần lớn đến từ khoản vay hợp vốn mới do Taipei Fubon Commercial Bank Co., Ltd làm đại lý. Các khoản vay ngắn hạn bằng VND tăng từ mức 22.623.045 triệu đồng lên 25.964.869 triệu đồng (tương ứng tăng 14,77% so với thời điểm cuối năm 2025), trong đó chủ yếu là đến từ khoản vay Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam, Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam cùng các khoản vay ngắn hạn khác bằng VND.

❖ Chi tiết về các trái phiếu ngắn hạn tại ngày 31/12/2025 như sau:

Đơn vị: triệu Đồng

Mã trái phiếu	Lãi suất	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn	Dư nợ tại 31/12/2025	Các điều khoản quan trọng khác
TCSCH2126002	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 7%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 0,8%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	16/06/2021	16/06/2026	5 năm	692	Không có
TCSCH2126003	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 8%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 1,8%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	24/06/2021	24/06/2026	5 năm	3.226	Không có
TCXCH2426004	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 7,92%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 3,22%/ năm và lãi suất tham chiếu ²	29/07/2024	29/01/2026	18 tháng	500.000	Không có
TCXCH2426005	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: tổng 3,22%/ năm và lãi suất tham chiếu ²	08/08/2024	08/02/2026	18 tháng	500.000	Không có
TCX12503	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 7%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,2%/ năm và lãi suất tham chiếu ²	10/06/2025	10/07/2026	13 tháng	500.000	Không có
Giá trị theo mệnh giá					1.503.918	
Cộng: Phụ trội					393	

Mã trái phiếu	Lãi suất	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn	Dư nợ tại 31/12/2025	Các điều khoản quan trọng khác
Trừ: Chi phí phát hành trái phiếu					-	
Giá trị ghi sổ					1.504.311	

Nguồn: BCTC năm 2025 đã được kiểm toán của TCBS

¹ Lãi suất tham chiếu cho các trái phiếu TCSC2126002 và TCSC2126003 có nghĩa là lãi suất cơ sở trung dài hạn dành cho Khách hàng doanh nghiệp lớn/Khách hàng doanh nghiệp thuộc Khối Ngân hàng bán buôn áp dụng cho các khoản vay/trái phiếu phát sinh từ ngày 30/03/2021 với kỳ định giá 3 (ba) tháng, do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam công bố vào hoặc vào khoảng 11:00 sáng (giờ Việt Nam) Ngày Xác Định Lãi Suất có liên quan.

² Lãi suất tham chiếu cho các trái phiếu TCXCH2426004, TCXCH2426005 và TCX12503 có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân bằng đồng Việt Nam kỳ hạn 12 (mười hai) tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam công bố tại thời điểm khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) vào ngày xác định lãi suất của Kỳ Tính Lãi có liên quan.

❖ **Chi tiết về các trái phiếu ngắn hạn tại ngày 30/06/2026 như sau:**

Đơn vị: triệu Đồng

Mã trái phiếu	Lãi suất	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn	Dư nợ tại 30/06/2026	Các điều khoản quan trọng khác
TCX12503	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 7%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,2%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	10/06/2025	10/07/2026	13 tháng	500.000	Không có
TCX12504	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 8,0%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,5%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	25/12/2025	25/03/2027	15 tháng	67.000	Không có
TCX12506	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 8,0%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,5%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	31/12/2025	31/03/2027	15 tháng	500.000	Không có
Giá trị theo mệnh giá					1.067.000	

Mã trái phiếu	Lãi suất	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn	Dư nợ tại 30/06/2026	Các điều khoản quan trọng khác
Cộng: Phụ trội					1.946	
Trừ: Chi phí phát hành trái phiếu					-	
Giá trị ghi sổ					1.068.946	

Nguồn: BCTC Quý II/2026 của TCBS

¹ Lãi suất tham chiếu cho các trái phiếu TCX12503, TCX12504 và TCX12606 có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân bằng đồng Việt Nam kỳ hạn 12 (mười hai) tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam công bố tại thời điểm khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) vào ngày xác định lãi suất của Kỳ Tính Lãi có liên quan.

❖ Chi tiết về các trái phiếu dài hạn tại ngày 31/12/2025 như sau:

Đơn vị: triệu Đồng

Mã trái phiếu	Lãi suất	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn	Dư nợ tại 31/12/2025	Các điều khoản quan trọng khác
TCX12501	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 7,5%/ năm	04/04/2025	04/04/2028	3 năm	500.000	Không có
TCX12502	- Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,5%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	12/05/2025	12/05/2028	3 năm	500.000	Không có
TCX12504	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 8,0%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,5%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	25/12/2025	25/03/2027	15 tháng	500.000	Không có
TCX12505	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 8,0%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,7%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	31/12/2025	30/06/2028	30 tháng	5.000	Không có
TCX12506	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 8,0%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,5%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	31/12/2025	31/03/2027	15 tháng	5.000	Không có

Mã trái phiếu	Lãi suất	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn	Dư nợ tại 31/12/2025	Các điều khoản quan trọng khác
	chiếu ¹					
Giá trị theo mệnh giá					1.510.000	
Cộng: Phụ trội					-	
Trừ: Chi phí phát hành trái phiếu					(29)	
Giá trị ghi sổ					1.509.971	

Nguồn: BCTC năm 2025 đã được kiểm toán của TCBS

¹ Lãi suất tham chiếu cho các trái phiếu TCX12501, TCX12502, TCX12504, TCX12505 và TCX12506 có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân bằng đồng Việt Nam kỳ hạn 12 (mười hai) tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam công bố tại thời điểm khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) vào ngày xác định lãi suất của Kỳ Tính Lãi có liên quan.

❖ Chi tiết về các trái phiếu dài hạn tại ngày 30/06/2026 như sau:

Đơn vị: triệu Đồng

Mã trái phiếu	Lãi suất	Ngày phát hành	Ngày đáo hạn	Kỳ hạn	Dư nợ tại 30/06/2026	Các điều khoản quan trọng khác
TCX12501	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 7,5%/ năm	04/04/2025	04/04/2028	3 năm	500.000	Không có
TCX12502	- Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,5%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	12/05/2025	12/05/2028	3 năm	500.000	Không có
TCXPO2628001	- Lãi suất kỳ tính lãi đầu tiên: 8,0%/ năm - Lãi suất kỳ tính lãi sau kỳ đầu tiên: tổng 2,7%/ năm và lãi suất tham chiếu ¹	01/04/2026	01/04/2028	24 tháng	1.000.000	Không có
Giá trị theo mệnh giá					2.000.000	
Cộng: Phụ trội					0	
Giá trị ghi sổ					2.000.000	

Nguồn: BCTC Quý II/2026 của TCBS

¹ Lãi suất tham chiếu cho các trái phiếu TCX12501, TCX12502 và TCXPO2628001 có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi tiết kiệm áp dụng cho khách hàng cá nhân bằng đồng Việt Nam kỳ hạn 12

(mười hai) tháng do Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam công bố tại thời điểm khoảng 11:00 giờ sáng (giờ Việt Nam) vào ngày xác định lãi suất của Kỳ Tính Lãi có liên quan

- **Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Các khoản nợ đến hạn đều được Công Ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong những năm qua. Trong suốt thời gian hoạt động, Công Ty không có bất kỳ các khoản nợ quá hạn nào.

2.1.5. Các Khoản Phải Nộp Theo Luật Định

Công Ty thực hiện nghiêm túc việc kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp theo quy định hiện hành. Số dư các khoản phải nộp ngân sách tại ngày 31/12/2024, 31/12/2025 và 30/06/2026 như sau:

- **Tại thời điểm kết thúc ngày 30/06/2026:**

Đơn vị: triệu Đồng

Các khoản phải nộp	01/01/2026	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	30/06/2026
Thuế giá trị gia tăng	2.242	6.884	(6.924)	2.050
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.250.767	311.489	(1.276.028)	635.971
Thuế thu nhập cá nhân	123.809	397.524	(368.945)	108.864
Các loại thuế khác	7.922	15.274	(15.423)	1.914
Tổng cộng	1.384.740	731.171	(1.667.319)	748.798

Nguồn: BCTC Quý II/2026 của TCBS

- **Tại thời điểm kết thúc ngày 31/12/2025:**

Đơn vị: triệu Đồng

Các khoản phải nộp	01/01/2025	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	31/12/2025
Thuế giá trị gia tăng	(1.467)	13.125	(9.417)	2.242
Thuế thu nhập doanh nghiệp	797.532	1.422.858	(969.623)	1.250.767
Thuế thu nhập cá nhân	71.609	1.385.693	(1.333.493)	123.809
Các loại thuế khác	10.774	53.639	(56.490)	7.922
Tổng cộng	878.448	2.875.315	(2.369.023)	1.384.740

Nguồn: BCTC năm 2025 đã được kiểm toán của TCBS

- **Tại thời điểm kết thúc ngày 31/12/2024:**

Đơn vị: triệu Đồng

Các khoản phải nộp	01/01/2024	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	31/12/2024
Thuế giá trị gia tăng	711	1.093	(3.271)	(1.467)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	425.073	955.991	(583.531)	797.532
Thuế thu nhập cá nhân	65.826	980.564	(974.781)	71.609
Các loại thuế khác	4.749	53.262	(47.237)	10.774
Tổng cộng	496.359	1.990.910	(1.608.820)	878.448

Nguồn: BCTC năm 2024 đã được kiểm toán của TCBS

2.1.6. Trích Lập, Sử Dụng Các Quỹ

Tổ Chức Phát Hành đã tiến hành trích lập các quỹ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều Lệ như sau:

Đơn vị: triệu Đồng

Các quỹ	31/12/2024	31/12/2025	30/06/2026
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	290	290	290
Quỹ bảo vệ nhà đầu tư	31	31	31
Quỹ hỗ trợ thanh toán	18.754	20.000	20.855

Nguồn: BCTC năm 2024, 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

2.1.7. Những biến động lớn có thể ảnh hưởng tới tình hình tài chính của Tổ Chức Phát Hành:

Không có.

2.2. Các Chỉ Tiêu Tài Chính Chủ Yếu

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Quý II/2026 (**)
1. Khả năng thanh toán (lần):			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn</i>	1,90	2,19	1,89
- Hệ số thanh toán nhanh: <i>(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn</i>	1,90	2,19	1,89
2. Cơ cấu vốn (lần):			
- Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,51	0,45	0,54
- Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	1,02	0,83	1,20
3. Năng lực hoạt động (vòng):			
- Vòng quay tổng tài sản: <i>Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân</i>	0,16	0,17	0,14
- Vòng quay vốn lưu động: <i>Doanh thu thuần/ Tổng tài sản ngắn hạn bình quân</i>	0,17	0,18	0,16
- Vòng quay hàng tồn kho: <i>Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân</i>	Không áp dụng	Không áp dụng	Không áp dụng
4. Khả năng sinh lời:			
- Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS): <i>Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần</i>	50,6%	50,7%	46,66%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn kinh doanh (ROA): <i>Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân</i>	7,9%	8,5%	6,7%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE): <i>Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu bình</i>	15,4%	16,1%	13,8%

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Quý II/2026 (**)
<i>quân</i>			
- Thu nhập trên cổ phần (EPS) (*)	1.964	2.713	-

Nguồn: Số liệu được tính toán từ BCTC năm 2024 và 2025 đã được kiểm toán và BCTC Quý II/2026 của TCBS

(*) Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho các kỳ báo cáo năm 2024, 2025 đã được tính toán lại theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 30 do phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu từ nguồn lợi nhuận để lại trước thời điểm lập Bản Cáo Bạch này, nhằm mục đích cung cấp thông tin so sánh tương đồng cho người sử dụng thông tin.

(**) Đối với kỳ báo cáo tại Quý II/2026, các chỉ tiêu về năng lực hoạt động và khả năng sinh lời được tính trên cơ sở số liệu lũy kế 12 tháng gần nhất nhằm phản ánh hiệu quả hoạt động kinh doanh theo năm và đảm bảo tính so sánh với các kỳ trước.

Khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn giảm tăng từ 1,90 lần vào cuối năm 2024 lên 2,19 lần vào cuối năm 2025. Điều này cho thấy mức độ đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn từ tài sản ngắn hạn của doanh nghiệp đã tốt lên, đảm bảo khả năng thanh toán của Công Ty. Tại ngày 30/06/2026, hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh cùng ở mức 1,89 lần, cho thấy Công ty vẫn duy trì khả năng thanh toán tốt các khoản nợ ngắn hạn từ tài sản ngắn hạn hiện có.

Cơ cấu vốn: Hệ số nợ trên tổng tài sản giảm từ 0,51 lần trong năm 2024 xuống 0,45 lần vào cuối năm 2025. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu cũng giảm từ 1,02 lần trong năm 2024 xuống 0,83 lần vào cuối năm 2025. Tại ngày 30/06/2026, hệ số nợ trên tổng tài sản ở mức 0,54 lần và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu ở mức 1,20 lần, phản ánh Công ty sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức cao hơn so với cuối năm 2025 để phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh.

Năng lực hoạt động: Vòng quay tổng tài sản tăng nhẹ từ 0,16 vòng trong năm 2024 lên 0,17 vòng vào cuối năm 2025, cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản để tạo ra doanh thu được cải thiện nhẹ. Vòng quay vốn lưu động tăng từ 0,17 vòng trong năm 2024 lên 0,18 vòng vào cuối năm 2025, phản ánh mức độ sử dụng tài sản ngắn hạn để tạo ra doanh thu cũng tăng. Tại ngày 30/06/2026, vòng quay tổng tài sản đạt 0,14 vòng và vòng quay vốn lưu động đạt 0,16 vòng, cho thấy tài sản và vốn lưu động của Công ty tiếp tục được khai thác để tạo doanh thu, dù tốc độ luân chuyển có xu hướng chậm hơn so với năm trước.

Khả năng sinh lời: Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu (ROS) tăng từ 50,6% trong năm 2024 lên 50,7% vào cuối năm 2025, cho thấy biên lợi nhuận cao hơn trong năm 2025. Trong cùng giai đoạn, lợi nhuận trên tài sản (ROA) tăng từ 7,9% lên 8,5%, và lợi nhuận trên vốn chủ (ROE) tăng từ 15,4% lên 16,1%, phản ánh khả năng tạo lợi nhuận từ cả tài sản và vốn chủ sở hữu đều được cải thiện. Tại ngày 30/06/2026, tỷ suất ROS đạt 46,66%, ROA đạt 6,7% và ROE đạt 13,8%, cho thấy Công ty vẫn duy trì được khả năng sinh lời ở mức tương đối tốt trong kỳ.

14. Ý Kiến Của Tổ Chức Kiểm Toán Đối Với Báo Cáo Tài Chính Của Tổ Chức Phát Hành:

Cập nhật thông tin tại Phần V, Mục 3 “Ý Kiến Của Tổ Chức Kiểm Toán Đối Với Báo Cáo Tài Chính Của Tổ Chức Phát Hành”, bổ sung ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành như sau:

- Ý kiến của Tổ chức kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổ Chức Phát Hành:

Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Ý kiến kiểm toán: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm

tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

15. Kế Hoạch Doanh Thu, Lợi Nhuận:

Cập nhật thông tin tại Phần V, Mục 5 “Kế Hoạch Doanh Thu, Lợi Nhuận” như sau:

Bảng 11. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

Chỉ tiêu	Năm 2026	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2025
Doanh thu thuần (tỷ đồng) ^(*)	13.227	17,9%
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng) ^(*)	7.535	6,0%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	45,57	-5,09%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân (ROE) (%) ^(**)	12,95	-3,74%
Tỷ lệ cổ tức (%)	-	Không áp dụng

Nguồn: Tổ Chức Phát Hành

^(*) Số liệu về kế hoạch kinh doanh đã được Công Ty công bố theo Nghị quyết ĐHĐCĐ TCBS số 012504/26/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS ngày 25/04/2026. Lợi nhuận sau thuế năm 2026 được ước tính bằng 80% giá trị lợi nhuận trước thuế dự kiến cho năm 2026.

^(**) Vốn chủ sở hữu bình quân là số bình quân giữa số dư vốn chủ sở hữu cuối năm 2025 và số dư vốn chủ sở hữu kế hoạch cuối năm 2026. Số liệu về vốn chủ sở hữu kế hoạch cuối năm 2026 được tính toán dựa trên số dư vốn chủ sở hữu cuối năm 2025 cộng lợi nhuận sau thuế kế hoạch năm 2026 và nguồn vốn thu được từ các đợt tăng vốn điều lệ trong năm 2026 của Công Ty.

4.1. Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên

Cấp có thẩm quyền thông qua kế hoạch nêu trên: Đại hội đồng cổ đông, theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của TCBS số 012504/26/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS.

4.2. Căn cứ để đạt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ chia lợi nhuận/cổ tức nêu trên

➤ **TCBS tập trung vào ba mũi nhọn chiến lược nhằm hiện thực hóa mục tiêu kế hoạch này:**

- Nhân sự xuất sắc – Đầu tư vào đội ngũ chuyên gia tài chính và công nghệ hàng đầu;
- Công nghệ xuất sắc – Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn để tối ưu quy trình, cải thiện trải nghiệm khách hàng;
- Dữ liệu xuất sắc – Phân tích dữ liệu chuyên sâu, hỗ trợ quyết định đầu tư chính xác và kịp thời.

➤ **Các trọng tâm phát triển trong năm 2026 của TCBS như sau:**

- Cá nhân hóa dịch vụ và trải nghiệm khách hàng – Tận dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu để mang đến trải nghiệm tài chính thông minh, chuyên biệt.
- Mở rộng siêu thị sản phẩm đầu tư cho quản lý gia sản (one-stop shop) trên nền tảng số – Ra mắt thêm sản phẩm chứng quyền, quỹ hoàn đổi danh mục ETF, công cụ hỗ trợ đầu tư thông minh iTracker và các sản phẩm đầu tư số khác, giúp khách hàng quản lý gia sản toàn diện.
- Mở rộng mạng lưới phân phối – Đẩy mạnh hợp tác chiến lược để mở rộng kênh phân phối, tiếp cận nhiều khách hàng hơn.
- Dẫn đầu đổi mới với công nghệ chuỗi khối (Blockchain) – Đầu tư mạnh mẽ vào sản phẩm & dịch vụ ứng dụng công nghệ chuỗi khối (Blockchain), đảm bảo minh bạch, bảo mật và hiệu quả giao dịch.
- Tiếp tục đẩy mạnh các ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tài chính định lượng (quantitative finance) và hạ tầng dữ liệu nhằm nâng cao hiệu suất vận hành, tối ưu chiến lược đầu tư và cung cấp các giải pháp tài chính hiện đại hơn cho khách hàng.

- Tập trung vào việc nâng cấp hạ tầng giao dịch nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng và tăng cường năng lực vận hành (bao gồm nền tảng giao dịch chứng khoán tương thích với nền tảng KRX của HOSE và nền tảng giao dịch chứng quyền).

Bên cạnh đó, một trong những cơ sở quan trọng để TCBS đạt được kết quả kinh doanh trên:

- Về nguồn vốn đầu vào, TCBS đã ký kết các hợp đồng vay vốn với giá tốt và ổn định từ 30 triệu USD đến 230 triệu USD với các ngân hàng lớn như Cathay United Bank Co., Ltd.; Sumitomo Mitsui Banking Corporation Singapore Branch; Standard Chartered Bank (Hong Kong) Limited; Mizuho Bank, Ltd... nhằm đảm bảo nguồn vốn dồi dào, hỗ trợ hoạt động kinh doanh;
- Về đầu ra, TCBS ký kết các hợp đồng tư vấn và bảo lãnh phát hành trái phiếu với giá trị lớn cho các tập đoàn hàng đầu như Vinhomes, Vingroup... góp phần mang lại nguồn doanh thu quan trọng từ dịch vụ tư vấn phát hành.

Lũy kế đến Quý II năm 2026, tổng doanh thu TCBS đạt 6.527 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế đạt 3.555 tỷ đồng, hoàn thành 47% kế hoạch lợi nhuận cả năm phản ánh nền tảng tăng trưởng bền vững trong bối cảnh môi trường vĩ mô còn nhiều biến động, cho thấy quỹ đạo tăng trưởng phù hợp với kế hoạch kinh doanh năm 2026 đã được đề ra. Năm 2026 tiếp tục là một năm quan trọng đưa TCBS trở thành công ty công nghệ quản lý tài sản Wealthtech có quy mô lớn nhất Việt Nam về vốn chủ sở hữu, về lợi nhuận, và hiệu quả hoạt động trong các mảng kinh doanh cốt lõi và hoàn thành các mục tiêu tài chính đã đề ra.

4.3. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận

Không áp dụng.

V. CHỮ KÝ

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2026

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THƯƠNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN XUÂN MINH

QUYỀN TỔNG GIÁM ĐỐC

A blue signature of Trần Thị Thu Trang.

TRẦN THỊ THU TRANG

KẾ TOÁN TRƯỞNG

A blue signature of Phạm Thúy Vân.

PHẠM THÚY VÂN

5.
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN
KỸ THƯƠNG
- T.Đ

VI. PHỤ LỤC

- Phụ lục I** : Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh và tài chính doanh nghiệp – Sở Tài chính Thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 23/06/2026.
- Phụ lục II** : Bản sao hợp lệ Điều lệ của Tổ Chức Phát Hành
- Phụ lục III** : Bản sao hợp lệ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 và Báo cáo tài chính Quý II năm 2026 của Tổ Chức Phát Hành
- Phụ lục IV** : Bản sao hợp lệ Quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt triển khai chào bán trái phiếu ra công chúng Đợt 2 theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán trái phiếu ra công chúng số 45/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 09/03/2026.

